

Tài liệu này được xem như một phần không thể thiếu của xe và được giao kèm theo xe khi bán lại.

Tài liệu này cung cấp những thông tin sản xuất mới nhất có được tại thời điểm in tài liệu. Công ty Honda Motor có quyền thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần phải thông báo trước và không chịu bất cứ trách nhiệm nào.

Không được phép tái bản bất cứ phần nào của tài liệu nếu không có sự cho phép bằng văn bản của tác giả.

Hình minh họa trong cuốn sách này có thể không đúng với hình thực tế.

Khi cần tư vấn, vui lòng liên hệ với:

Phòng Quan Hệ Khách Hàng - Công ty Honda Việt Nam.

Số điện thoại tư vấn miễn phí:

VNPT: 1800555548

Viettel: 18008001

Email: cr@honda.com.vn

Giờ làm việc:

Sáng: 8:00 ~ 11:30

Chiều: 12:30 ~ 16:00

Trừ ngày lễ và chủ nhật.

Lời chào

Chúc mừng bạn đã chọn mua sản phẩm của chúng tôi. Sự lựa chọn này đã giúp bạn trở thành một thành viên trong gia đình Honda toàn cầu-những khách hàng ưa chuộng và tin dùng sản phẩm của Honda góp phần xây dựng chất lượng cho từng sản phẩm của chúng tôi.

Để đảm bảo cho sự an toàn của bạn và mang lại cho bạn sự thoải mái khi lái xe:

- Hãy đọc tài liệu này một cách cẩn thận.
- Hãy thực hiện theo những khuyến cáo và quy trình nêu ra trong cuốn sách này.
- Đặc biệt chú ý đến những thông điệp an toàn trong cuốn sách này và trên xe máy.

- Mã số sau đây dùng để chỉ nơi sản xuất.
- Hình minh họa sau đây dựa trên loại xe AFS110MCS IIIV.

Mã quốc gia

Mã số	Quốc gia
AFS110MS	
V	Việt Nam
AFS110MD	
V	Việt Nam
AFS110MCS	
IIIV	Việt Nam

Đôi lời về vấn đề an toàn

An toàn của bạn, cũng như an toàn của những người khác là rất quan trọng. Điều khiển xe an toàn là trách nhiệm rất quan trọng.

Để giúp bạn điều khiển xe an toàn, chúng tôi đã cung cấp thông tin về quy trình vận hành và các thông tin khác ở các nhãn mác trên xe và trong tài liệu Hướng dẫn sử dụng này. Những thông tin này sẽ cảnh báo cho bạn về những nguy cơ tiềm ẩn có thể gây nguy hiểm cho bạn và người khác.

Tuy nhiên, khó có thể cảnh báo cho bạn về tất cả những nguy hiểm có thể gặp phải khi điều khiển hay thực hiện bảo dưỡng chiếc xe này. Do đó bạn phải tự đưa ra những quyết định của riêng mình.

Bạn có thể tìm thấy những thông tin an toàn ở một số dạng, bao gồm:

- Nhãn an toàn dán trên xe
- Thông điệp an toàn bao gồm một biểu tượng cảnh báo  và đứng sau một trong ba từ: NGUY HIỂM, CẢNH BÁO hoặc CHÚ Ý.

Ba từ này có ý nghĩa như sau:

NGUY HIỂM

Bạn SẼ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo các chỉ dẫn này.

CẢNH BÁO

Bạn CÓ THỂ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo các chỉ dẫn này.

CHÚ Ý

Bạn CÓ THỂ bị THƯƠNG TÍCH nếu không thực hiện theo các chỉ dẫn này.

Những thông tin quan trọng khác được cung cấp dưới những tiêu đề sau:

LƯU Ý

Thông tin này được thiết kế với mục đích giúp bạn tránh làm hỏng xe, các tài sản khác, hoặc làm ảnh hưởng đến môi trường.

Nội dung

An toàn xe máy T. 2

Hướng dẫn vận hành T. 12

Bảo dưỡng T. 33

Tìm kiếm hư hỏng T. 77

Thông tin T. 92

Thông số kỹ thuật T. 103

Mục lục T. 106

An toàn xe máy

Phần này bao gồm những thông tin quan trọng liên quan đến việc lái xe an toàn.
Vui lòng đọc những thông tin này một cách cẩn thận.

Hướng dẫn về an toàn	T. 3
Cảnh báo về an toàn.....	T. 6
Cảnh báo khi lái xe	T. 7
Phụ kiện & Thay đổi thiết kế.....	T. 10
Trọng tải	T. 11

Hướng dẫn về an toàn

Làm theo những hướng dẫn sau đây để đảm bảo an toàn:

- Thực hiện kiểm tra định kỳ theo hướng dẫn trong cuốn sách này.
- Tắt máy và để xe tránh xa khu vực có lửa hoặc tia lửa trước khi đổ xăng.
- Không nổ máy ở nơi đóng kín hoàn toàn hoặc đóng kín một phần. Khí cacbon monoxit trong khí xả của động cơ có chứa chất độc có thể gây chết người.

Luôn đội mũ bảo hiểm

Thực tế đã chứng minh: đội mũ bảo hiểm và mặc trang phục bảo hộ làm giảm đáng kể số lượng và mức độ thương tích ở đầu và các tổn thương khác. Vì vậy, hãy luôn đội mũ bảo hiểm đúng tiêu chuẩn và mặc đúng trang phục bảo hộ. 📖 T. 6

Trước khi lái xe

Chắc chắn rằng bạn mặc trang phục vừa với người, tinh thần tỉnh táo và không uống rượu bia trước khi lái xe. Chắc chắn bạn và người ngồi sau đều đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn và mặc trang phục bảo hộ. Hướng dẫn người ngồi sau để tay lên hông người lái hoặc ở tay dắt sau, tựa vào người lái, đặt chân lên thanh gác chân thậm chí cả khi dừng xe.

Dành thời gian để học lái xe và tập lái

Nếu như bạn phải lái một chiếc xe khác, hãy tập lái xe ở nơi an toàn để làm quen với chiếc xe, học cách vận hành và điều khiển xe, quen dần với kích thước và trọng lượng của xe.

Lái xe một cách thận trọng

Luôn chú ý đến các phương tiện xung quanh, không nên cho rằng những người xung quanh đều nhìn thấy bạn. Chuẩn bị tinh thần dừng đúng lúc.

Hãy để người khác dễ nhìn thấy bạn

Hãy mặc quần áo có phản quang khi đi đường đặc biệt vào ban đêm để người khác dễ dàng nhìn thấy bạn, hãy bật đèn báo trước khi rẽ hoặc chuyển làn đường để cho người khác chú ý đến bạn và sử dụng còi khi cần thiết.

Điều khiển xe trong giới hạn cho phép

Không chạy xe vượt quá khả năng của bạn và điều kiện bảo hành. Tâm trạng mệt mỏi và mất tập trung có thể làm ảnh hưởng đến khả năng đánh giá tình huống và lái xe an toàn của bạn.

Không lái xe khi uống rượu bia

Không điều khiển xe khi đã uống rượu, bia. Chỉ một chút rượu cũng có thể làm giảm khả năng phản ứng với các điều kiện thay đổi và thời gian phản ứng lại tình huống của bạn sẽ càng kém hơn khi bạn uống thêm. Do vậy, không được lái xe khi đã uống rượu bia và không để cho người đi cùng lái xe khi đã uống rượu bia.

Giữ xe máy của bạn ở điều kiện an toàn

Bảo dưỡng xe đúng cách và lái xe an toàn là một việc làm rất quan trọng.

Kiểm tra xe trước khi lái và thực hiện bảo dưỡng xe theo đúng lịch bảo dưỡng trong cuốn sách này. Không được chở quá trọng tải (► T. 11), và không được điều chỉnh xe hoặc lắp thêm phụ kiện làm cho xe mất an toàn (► T. 10).

Khi gặp sự cố trên đường

An toàn tính mạng là ưu tiên hàng đầu khi bị sự cố. Nếu bạn hoặc bất kì ai khác bị thương, hãy đánh giá mức độ nghiêm trọng của vết thương và xem liệu có đủ an toàn để tiếp tục lái xe không. Gọi cấp cứu ngay nếu cần. Thực hiện theo luật và quy định của địa phương khi có người hoặc phương tiện khác có liên quan đến tai nạn.

Nếu vẫn muốn tiếp tục lái xe, trước tiên phải vặn khóa điện về vị trí OFF và đánh giá tình trạng xe. Kiểm tra rò rỉ dầu phanh, kiểm tra lực

siết của các ốc và bu lông quan trọng, sau đó kiểm tra hoạt động của tay lái, các cần điều khiển, phanh và bánh xe. Lái xe thật chậm và cẩn thận.

Chiếc xe của bạn có thể bị hư hỏng ở bộ phận nào đó mà mắt thường không thể nhìn thấy ngay được. Hãy mang xe đến một trạm sửa chữa uy tín nào đó để được kiểm tra xe kỹ càng ngay khi có thể.

Khí độc cacbon monoxit

Khí xả của động cơ có chứa khí cacbon monoxit không màu, không mùi, độc hại. Hít phải khí này có thể gây bất tỉnh và có thể dẫn đến tử vong.

Nếu vận hành động cơ ở khu vực đóng kín hoàn toàn hoặc đóng kín một phần, lượng khí mà bạn hít phải có thể có chứa một lượng khí cacbon monoxit độc hại. Do vậy không được nổ máy ở trong gara hoặc khu vực khép kín.

CẢNH BÁO

Vận hành động cơ ở khu vực đóng kín hoàn toàn hoặc đóng kín một phần sẽ sinh ra khí cacbon monoxit độc hại.

Hít phải loại khí không màu không mùi này có thể gây bất tỉnh và có thể dẫn đến tử vong.

Chỉ vận hành động cơ ở khu vực bên ngoài có thông gió tốt.

Cảnh báo về an toàn

Cảnh báo về an toàn

- Lái xe một cách cẩn thận và để tay ở trên tay lái, chân để trên thanh gác chân.
- Tay của người ngồi sau phải đặt ở tay dắt sau hoặc ngang hông người lái, chân của người ngồi sau phải đặt trên thanh gác chân khi lái xe.
- Luôn chú ý đến vấn đề an toàn của cả người lái, người ngồi sau và các phương tiện khác.

Trang phục bảo hộ

Chắc chắn rằng bạn và người ngồi sau phải đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn, đeo kính bảo vệ mắt và mặc quần áo bảo hộ có màu sắc dễ nhìn. Lái xe một cách cẩn thận để kịp thời ứng phó với điều kiện đường xá và thời tiết.

■ Mũ bảo hiểm

Sử dụng mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn về an toàn, có màu sắc dễ nhận biết, vừa vặn với đầu.

- Mũ không những phải vừa vặn với đầu mà còn phải đảm bảo an toàn, có quai đeo sát cằm.

- Kính che mặt phải bảo vệ mắt và không được che khuất tầm nhìn.

⚠ CẢNH BÁO

Không đội mũ bảo hiểm sẽ làm tăng khả năng bị thương, hoặc tử vong khi bị tai nạn.

Chắc chắn bạn và người ngồi sau phải luôn đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn và mặc trang phục bảo hộ thích hợp.

■ Găng tay

Sử dụng găng tay da che khít các ngón tay và có khả năng chống trầy xước.

■ Giày bảo hộ

Sử dụng giày bảo hộ có đế chống trượt và bảo vệ mắt cá chân.

■ Áo khoác và quần dài

Sử dụng loại áo khoác dài tay, có màu sắc dễ nhận biết và quần dài chất liệu bền dành cho việc lái xe (hoặc mặc trang phục bảo hộ).

Cảnh báo khi lái xe

Thời gian chạy rà

Trong 500 km đầu tiên, hãy tuân theo những hướng dẫn sau để đảm bảo xe có độ bền và tính năng hoạt động tốt trong tương lai.

- Tránh khởi động hết ga và tăng tốc nhanh.
- Tránh phanh gấp và sang số nhanh.
- Lái xe cẩn thận.

LƯU Ý

Nổ máy tại chỗ trong thời gian dài có thể làm hỏng động cơ.

Phanh

Lưu ý những điểm sau:

- Tránh phanh quá gấp và sang số quá nhanh.
 - ▶ Phanh gấp có thể làm giảm khả năng ổn định của xe.
 - ▶ Nếu có thể, hãy giảm tốc trước khi rẽ, nếu không có thể bị đổ xe.

- Đặc biệt chú ý khi đi trên bề mặt ít ma sát.
 - ▶ Lốp xe rất dễ bị trượt khi đi trên những bề mặt như vậy và khoảng cách phanh sẽ dài hơn.
- Tránh phanh liên tục.
 - ▶ Phanh liên tục ví dụ khi đi trên dốc dài có thể gây quá nhiệt hệ thống phanh, làm giảm hiệu quả của phanh. Sử dụng phanh động cơ ngắt quãng để giảm tốc độ của xe.
- Để phanh đạt hiệu quả tối ưu, hãy sử dụng đồng thời cả hai phanh trước và phanh sau.

■ Lực hãm động cơ

Sử dụng phanh động cơ giúp làm giảm tốc độ xe khi không vận ga. Để phanh chậm hơn, hãy về số thấp hơn. Sử dụng lực hãm động cơ cùng với phanh ngắt quãng để giảm tốc độ khi xuống dốc.

■ Điều kiện thời tiết ẩm ướt và mưa nhiều

Bề mặt đường rất dễ bị trơn trượt khi bị ẩm ướt và phanh bị ẩm cũng làm giảm hiệu quả của phanh.

Cần đặc biệt chú ý khi phanh ở những khu vực này.

Nếu phanh bị ẩm ướt, hãy sử dụng cả hai phanh và lái xe ở tốc độ thấp để giúp làm khô phanh.

Dựng xe

- Dựng xe trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
- Nếu buộc phải dựng xe trên bề mặt dốc hoặc trơn trượt, hãy dựng xe sao cho không bị di chuyển hoặc tránh bị đổ xe.
- Chắc chắn không để vật liệu dễ cháy ở gần các chi tiết có nhiệt độ cao.
- Không chạm vào động cơ, ống xả, phanh hoặc các chi tiết có nhiệt độ cao khác cho đến khi chúng nguội hẳn.
- Để phòng chống trộm, luôn nhớ khóa cổ lái và rút chìa khóa ra, đóng khóa an toàn khi rời khỏi xe.
Sử dụng thiết bị chống trộm được khuyến cáo.

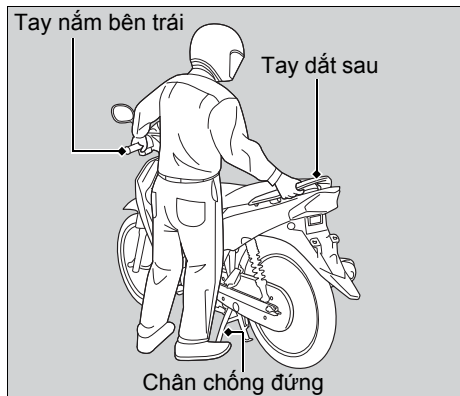
■ Dựng xe bằng chân chống đứng hoặc chân chống nghiêng

1. Tắt máy.
2. **Sử dụng chân chống nghiêng**
Gạt chân chống nghiêng xuống.

Từ từ nghiêng xe sang bên trái cho đến khi trọng lượng xe dồn về phía chân chống nghiêng.

Sử dụng chân chống đứng

Đề hạ chân chống đứng, đứng bên trái xe. Giữ một tay ở tay nắm bên trái và một tay ở tay dắt sau. Dùng chân phải gạt mũi chân chống đứng xuống dưới, đồng thời nhấc xe lên và lùi về phía sau.



3. Quay hết tay lái sang trái.

► Quay tay lái sang bên phải làm giảm tính ổn định và có thể làm đổ xe.

4. Vận khóa điện sang vị trí LOCK, rút chìa khóa ra và đóng khóa an toàn. ▣ T. 21

Hướng dẫn đổ xăng và lựa chọn loại xăng

Làm theo hướng dẫn sau để bảo vệ động cơ và bộ chuyển đổi chất xúc tác:

- Chỉ sử dụng loại xăng không chì.
- Sử dụng xăng có chỉ số ốc tan khuyến dùng. Sử dụng xăng có chỉ số ốc tan thấp hơn loại khuyến dùng sẽ làm giảm tính năng hoạt động của động cơ.
- Không sử dụng xăng có chứa tỉ lệ cồn quá cao. ▣ T. 101
- Không sử dụng xăng đã cũ, bẩn hoặc hỗn hợp xăng pha nhớt.
- Tránh để bụi bẩn hoặc nước lọt vào bên trong bình xăng.

Phụ kiện & Thay đổi thiết kế

Chúng tôi đặc biệt khuyến cáo bạn không nên lắp thêm phụ kiện không đạt tiêu chuẩn của Honda hoặc không được thiết kế cho chiếc xe này hoặc thay đổi thiết kế ban đầu của xe. Vì như vậy có thể gây mất an toàn cho xe.

Thay đổi thiết kế ban đầu của xe có thể sẽ không được bảo hành và bị coi là hành động bất hợp pháp khi sử dụng trên đường công cộng hoặc đường cao tốc. Trước khi quyết định có nên lắp thêm phụ kiện cho xe hay không, hãy chắc chắn rằng việc điều chỉnh này là an toàn và hợp pháp.

CẢNH BÁO

Lắp thêm phụ kiện hoặc điều chỉnh xe không đúng cách có thể dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc dẫn đến tử vong.

Thực hiện theo những hướng dẫn về phụ kiện và điều chỉnh trong cuốn sách Hướng dẫn sử dụng này.

Không sử dụng rơ moóc hoặc xe kéo để kéo phía sau xe. Chiếc xe này không được thiết kế để kéo xe, việc sử dụng này làm cản trở khả năng điều khiển xe.

Trọng tải

- Chở quá trọng tải cho phép ảnh hưởng không tốt đến việc điều khiển xe, khả năng phanh và mức độ ổn định của xe.
Luôn lái xe ở tốc độ an toàn khi xe có tải.
- Tránh chở quá trọng tải và luôn giữ ở mức giới hạn cho phép.
Khả năng chở tối đa / Khối lượng hành lý tối đa ➤ T. 103
- Buộc tất cả hành lý thật chặt, cân bằng và càng gần tâm xe càng tốt.
- Không để đồ che khuất đèn và ống xả.

CẢNH BÁO

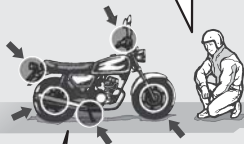
Chở quá tải hoặc chở không đúng cách sẽ có thể dẫn đến tai nạn và gây thương tích nghiêm trọng hoặc nguy hiểm đến tính mạng.

Tuân theo hướng dẫn về trọng tải và giới hạn trọng tải trong cuốn sách này.

Quy trình vận hành cơ bản

Kiểm tra xe trước khi lái T.38

Kiểm tra xe cẩn thận để đảm bảo an toàn trước khi lái.



Tăng tốc

Vận ga đều đặn.
Lái xe với tốc độ cho phép.



Sang số T.27

Khởi động động cơ T.24

Khởi động và làm ấm động cơ.
Tránh không được vận ga quá mạnh.



Các chức năng cơ bản.

- Bảng thiết bị T.18
- Các đèn báo T.19
- Các công tắc T.20
- Khóa cổ lái T.21
- Khóa an toàn T.22

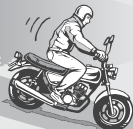
Khởi động xe

Trước khi chuyển hướng, hãy bật đèn báo rẽ để ra tín hiệu cho phương tiện khác biết và kiểm tra xem có phương tiện nào đi tới không.



Phanh

STOP!



Đóng tay ga và sử dụng đồng thời cả phanh trước và phanh sau.

► Đèn phanh sáng báo hiệu bạn đã sử dụng phanh.

Dừng xe

Nếu sắp dừng xe, hãy ra tín hiệu để các phương tiện khác biết là bạn sắp dừng xe sau đó dừng xe từ từ.



Góc cua rẽ

Trước khi rẽ hãy sử dụng phanh.



Vặn tay ga từ từ khi qua đoạn rẽ.

Dừng xe T.8

Dừng xe trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.

Dừng xe bằng chân chống, khóa cổ lái và đóng khóa an toàn.

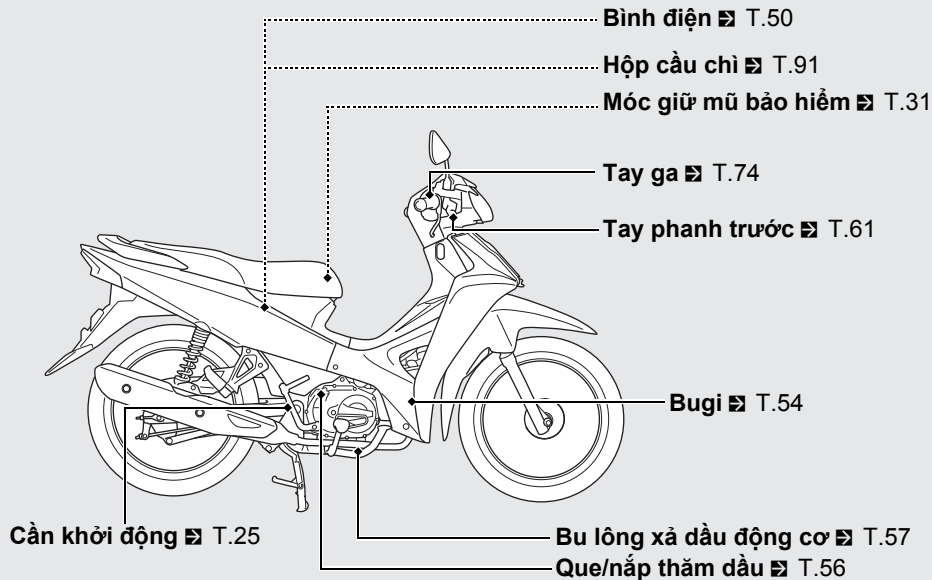


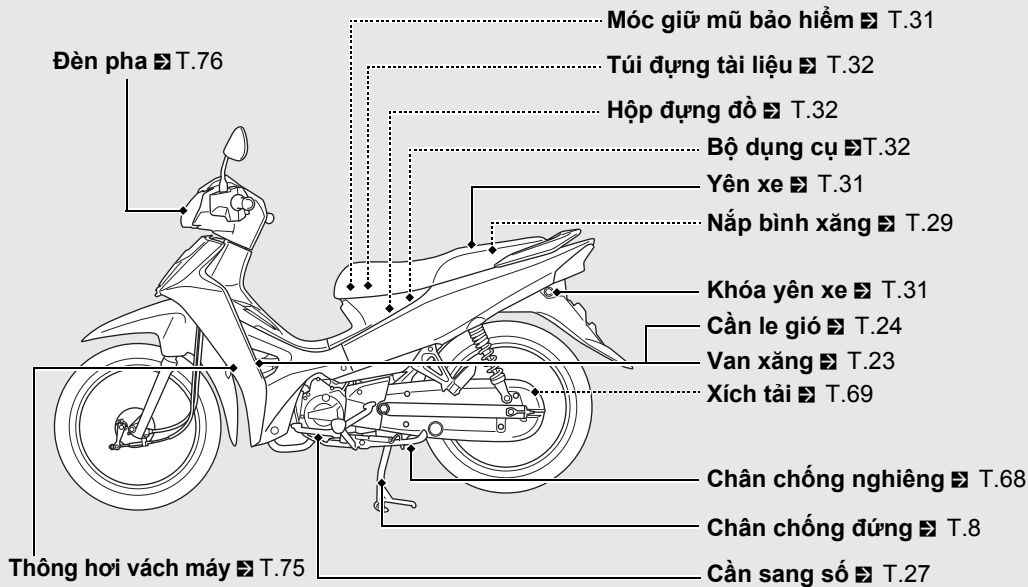
Đổ xăng T.29



Vị trí các bộ phận

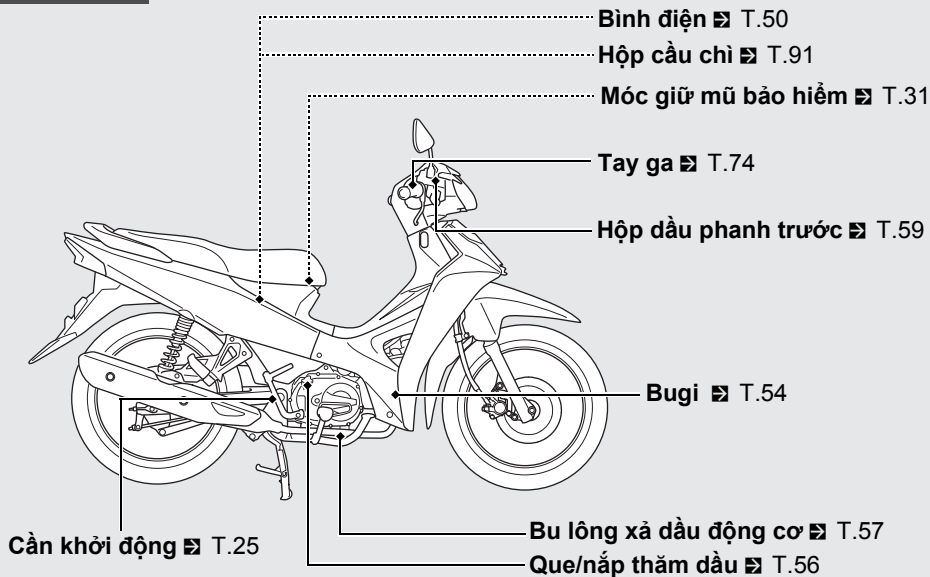
AFS110MD

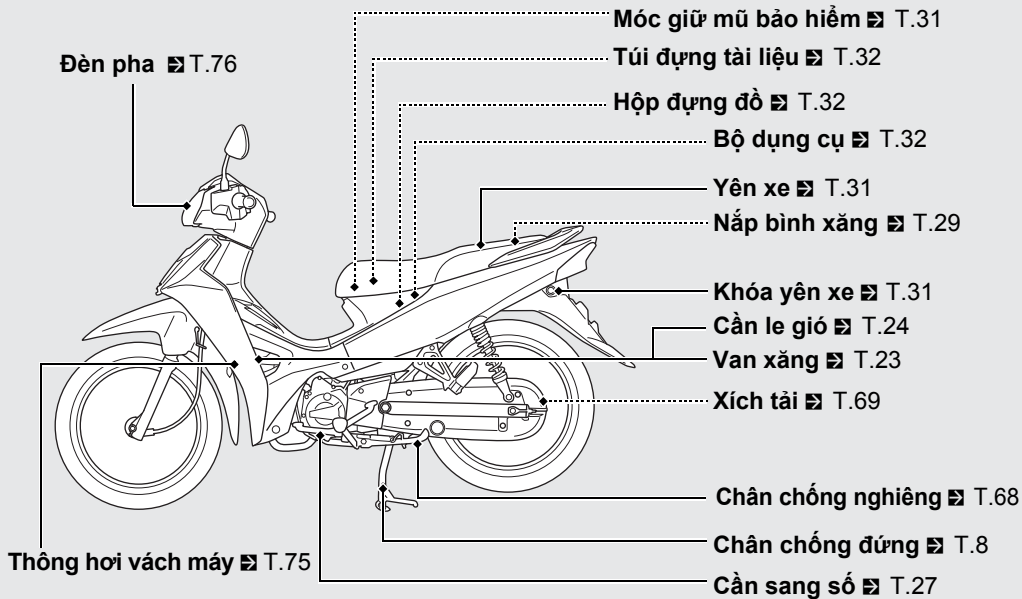




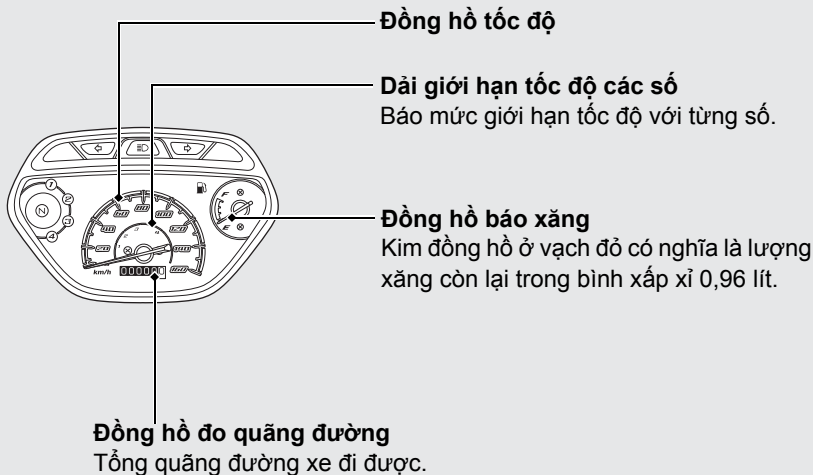
Vị trí các bộ phận (Còn nữa)

AFS110MS/MCS



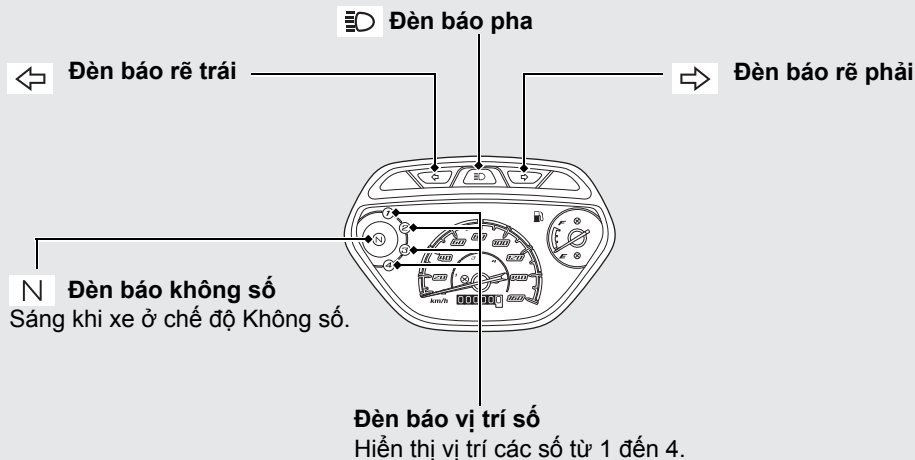


Bảng thiết bị

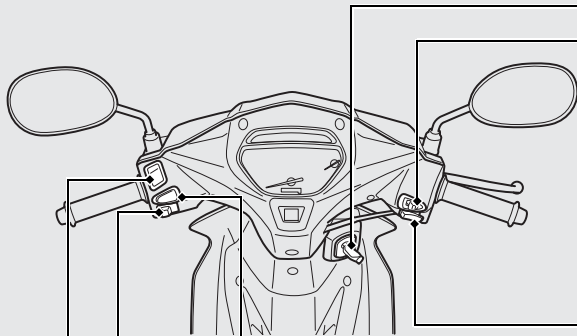


Các đèn báo

Nếu có một đèn báo nào không sáng trên màn hình theo như chức năng, hãy mang đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.



Các công tắc



 **Nút còi**



Công tắc đèn báo rẽ

▶ Ấn công tắc này để tắt đèn báo rẽ.

Công tắc đèn pha/cốt

-  : Chế độ chiếu xa
-  : Chế độ chiếu gần

Công tắc đèn pha

-  : Đèn pha, đèn hậu và đèn đồng hồ sáng.
-  : Đèn hậu và đèn đồng hồ sáng.
-  : Đèn pha, đèn hậu và đèn đồng hồ tắt.



Nút đèn

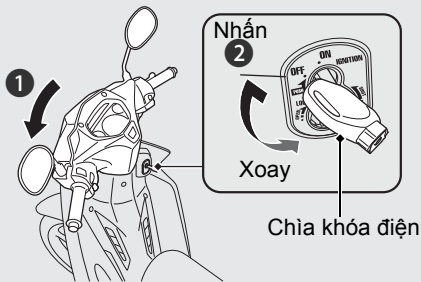
Ổ khóa điện

Kích hoạt/tắt hệ thống điện, khóa cổ lái.

- Có thể rút chìa khóa khi khóa điện ở vị trí OFF hoặc LOCK.

Khóa cổ lái

Nên khóa cổ lái khi dựng xe để chống trộm. Nên sử dụng khóa hình chữ U hoặc loại tương tự để khóa bánh xe.



ON

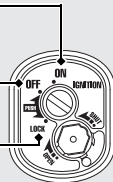
Kích hoạt hệ thống điện để khởi động/lái xe.

OFF

Tắt máy.

LOCK

Khóa cổ lái.



Khóa

- 1 Xoay hết tay lái sang bên trái hoặc bên phải.
- 2 Cắm chìa khóa vào ổ khóa, vận khóa điện sang vị trí LOCK.
 - Lắc nhẹ tay lái nếu thấy khóa không vào hết được.
- 3 Rút chìa khóa ra.

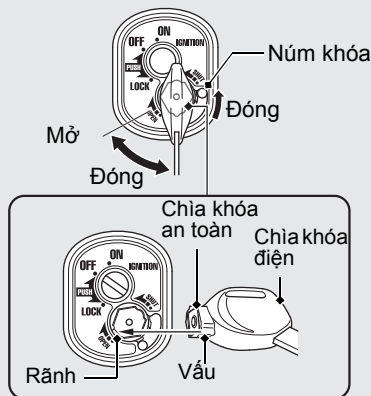
Mở khóa

Cắm chìa khóa vào ổ khóa, nhấn vào và vận khóa điện sang vị trí OFF.

Các công tắc (Còn nữa)

Khóa an toàn

Ổ khóa điện của chiếc xe này được trang bị một nắp khóa an toàn. Sau khi dựng xe, đóng khóa an toàn vào để phòng chống trộm.



Đóng

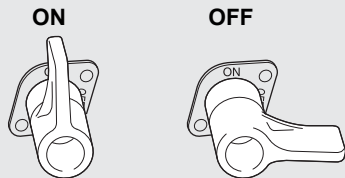
- ❶ Rút chìa khóa ra khỏi ổ khóa.
- ❷ Khớp vấu trên chìa khóa an toàn vào rãnh trên khóa an toàn, vặn chìa khóa ngược chiều kim đồng hồ.
 - Có thể đóng khóa an toàn bằng cách di chuyển nút khóa lên phía trên mà không cần dùng chìa khóa an toàn.
- ❸ Rút chìa khóa ra.

Mở

Khớp vấu trên chìa khóa an toàn vào rãnh khóa an toàn và vặn chìa khóa an toàn theo chiều kim đồng hồ.

Van xả

Van xả hai chiều được sử dụng để kiểm soát lưu lượng xăng từ bình xăng về chế hòa khí.

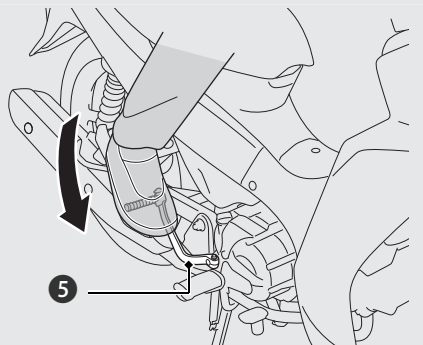
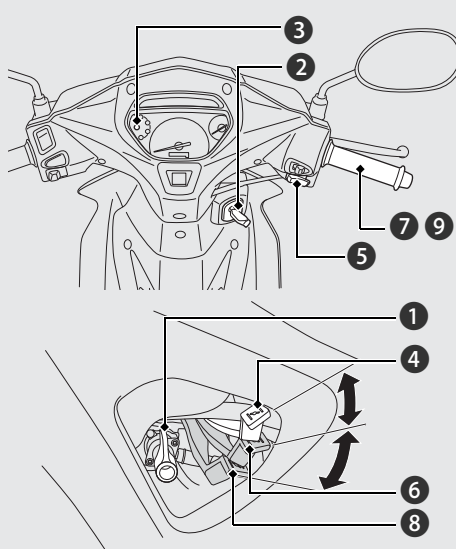


ON: vị trí bình thường khi lái xe.

OFF: khi dừng xe, bảo quản xe hoặc khi vận chuyển.

Khởi động động cơ

Khởi động động cơ theo quy trình sau:



Để khởi động lại động cơ ấm, làm theo quy trình dành cho "Nhiệt độ không khí cao".

LƯU Ý

- Để xe nổ cầm chừng quá lâu hoặc vận ga liên tục có thể làm hỏng động cơ và hệ thống xả.
- Nếu động cơ không khởi động trong vòng 5 giây, hãy vận khóa điện sang vị trí OFF và đợi 10 giây trước khi khởi động lại động cơ để phục hồi điện áp bình điện.

Nhiệt độ không khí thông thường 10 - 35°C

- ❶ Van xăng ở vị trí ON.
- ❷ Vặn khóa điện sang vị trí ON.
- ❸ Về không số (đèn báo **N** sáng).
- ❹ Kéo cần le gió sang vị trí ON hoàn toàn.
- ❺ **Sử dụng nút đề**

Mở nhẹ tay ga, nhấn nút đề.

Sử dụng cần khởi động

Đạp nhẹ cần khởi động đến khi cảm thấy có trở lực nhẹ.

Sau đó để cần khởi động hồi về vị trí cao nhất của hành trình.

Mở nhẹ tay ga, đạp cần khởi động. Đạp nhanh dứt khoát, từ trên xuống dưới liên tục.

- ▶ Không đạp cần khởi động khi xe đang chạy vì có thể làm hỏng máy. Không đạp cần khởi động quá mạnh.
 - ▶ Gạt cần khởi động vào, sau khi cần đạp được trả về.
- ❻ Ngay sau khi động cơ khởi động, đẩy cần le gió xuống vị trí nửa chừng.
 - ❼ Làm nóng máy bằng cách mở và đóng nhẹ tay ga.
 - ❽ Khoảng 15 giây sau khi động cơ khởi động, ấn cần le gió xuống hoàn toàn ở vị trí OFF.
 - ❾ Nếu động cơ nổ cầm chừng không ổn định, mở nhẹ tay ga.

Nhiệt độ không khí cao 35°C hoặc hơn

❶ Không sử dụng le gió.

❷ Sử dụng nút đề

Mở nhẹ tay ga, nhấn nút đề.

Sử dụng cần khởi động

Đạp nhẹ cần khởi động đến khi cảm thấy có trở lực nhẹ.

Sau đó để cần khởi động hồi về vị trí cao nhất của hành trình.

Mở nhẹ tay ga, đạp cần khởi động. Đạp nhanh dứt khoát, từ trên xuống dưới liên tục.

Nhiệt độ không khí thấp 10°C hoặc dưới

❶ Thực hiện theo các bước 1- 6 ở phần "Nhiệt độ không khí thông thường."

❷ Làm nóng động cơ bằng cách mở và đóng nhẹ tay ga.

❸ Tiếp tục làm nóng động cơ cho đến khi động cơ chạy êm và có phản hồi lại tay ga khi cần le gió hoàn toàn ở vị trí OFF.

Quy trình sang số

Hộp số của xe này bao gồm 4 số tới.

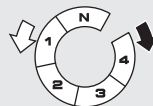
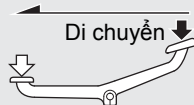
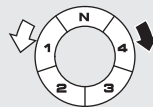
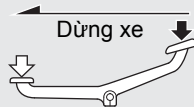
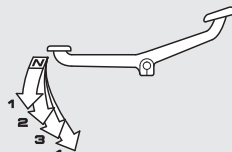
Quy trình sang số sẽ khác nhau khi di chuyển và khi dừng xe.

Khi dừng xe, có thể về số trực tiếp từ số 4 về số 0 bằng hệ thống 4 số vòng.

Khi xe di chuyển có thể dùng hệ thống trả số 4 số.

Không thể về số trực tiếp từ số 4 về số 0 được.

- ▶ Luôn nhớ trả ga trước khi sang số.
- ▶ Đạp nhẹ mũi chân lên cần sang số cho đến khi cần sang số được ấn xuống.
- ▶ Tránh sang số không cần thiết và để chân trên cần sang số khi lái xe vì có thể gây hư hỏng cơ cấu sang số và cơ cấu ly hợp.



Quy trình sang số (Còn nữa)

Sang số đúng cách có thể giảm bớt nguy cơ gây hư hỏng động cơ và bộ số.

Lên số

Tốc độ giới hạn trên của mỗi số được thể hiện trong dải giới hạn tốc độ các số. ■ T.18

Lên số cao hơn trước khi vượt qua tốc độ giới hạn trên.

Lên số với tốc độ cao hơn tốc độ giới hạn trên có thể gây hư hỏng động cơ.

Trả số

Trả số ở tốc độ cao hơn bảng sau có thể làm rò máy gây hư hỏng động cơ và hộp số.

Tuân theo bảng tốc độ sau mỗi khi trả số.

Tốc độ trả số cho phép

Từ số 4 về số 3	75 km/h hoặc thấp hơn
Từ số 3 về số 2	50 km/h hoặc thấp hơn
Từ số 2 về số 1	30 km/h hoặc thấp hơn

Đổ xăng

Loại xăng: Chỉ sử dụng loại xăng không chì

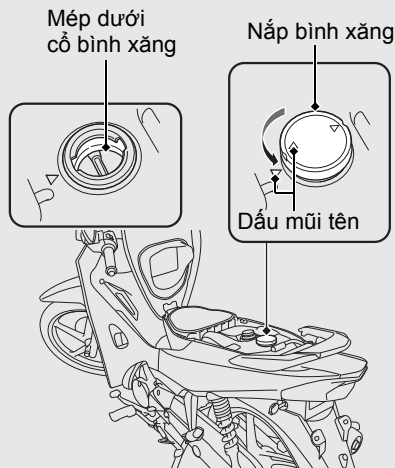
Chỉ số ốctan: Chiếc xe này được thiết kế để sử dụng loại xăng có chỉ số ốctan (RON) là 95 hoặc cao hơn.

Dung tích bình xăng: 3,7 lít

Hướng dẫn lựa chọn loại xăng và đổ xăng T.9

Mở nắp bình xăng

- 1 Mở yên xe. T. 31
- 2 Vận nắp bình xăng ngược chiều kim đồng hồ và tháo nắp ra.



Không được đổ xăng vượt quá mép dưới cổ bình xăng.

Đổ xăng (Còn nữa)

Đóng nắp bình xăng

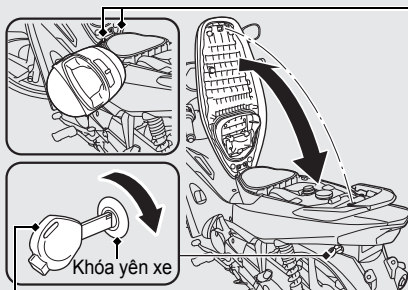
- ① Lắp và siết chặt nắp bình xăng bằng cách vặn nó theo chiều kim đồng hồ.
 - Đảm bảo đầu mũi tên trên nắp bình xăng và trên bình xăng phải khớp nhau.
- ② Đóng yên xe.

CẢNH BÁO

Xăng là chất dễ cháy nổ. Bạn có thể bị bỏng hoặc thương tích nghiêm trọng khi làm việc với xăng.

- Tắt máy và để động cơ tránh xa nguồn nhiệt, tia lửa và đám cháy.
- Làm việc với xăng ở ngoài trời.
- Lau sạch chỗ xăng tràn ngay lập tức.

Hộp đựng đồ



Chìa khóa điện

Mở yên xe

Tra chìa khóa vào khóa yên và vặn theo chiều kim đồng hồ để mở khóa.

Đóng yên xe

Gập yên xuống và ấn phía đuôi yên xe xuống cho đến khi khóa yên vào chắc chắn. Kiểm tra yên xe xem có được khóa chặt không bằng cách nhấc nhẹ yên xe lên.

Móc giữ mũ bảo hiểm

Móc giữ mũ bảo hiểm được đặt bên dưới yên xe.

► Chỉ sử dụng móc giữ mũ bảo hiểm khi dừng xe.

⚠ CẢNH BÁO

Treo mũ bảo hiểm vào móc khi lái xe có thể gây cản trở khả năng vận hành xe an toàn và có thể dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Chỉ sử dụng móc giữ mũ bảo hiểm khi dừng xe. Không lái xe mà vẫn để mũ bảo hiểm ở móc.

Hộp đựng đồ (Còn nữa)

Hộp đựng đồ

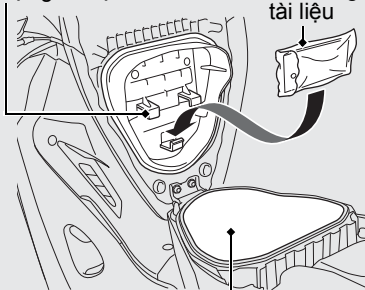
Không chở quá trọng tải tối đa cho phép.

Trọng tải tối đa: 5 kg

- ▶ Không để đồ dễ cháy hoặc dễ hỏng do nhiệt độ bên trong hộp đựng đồ.
- ▶ Không để đồ có giá trị hoặc đồ dễ vỡ bên trong khu vực này.

Ngăn đựng tài liệu

Túi đựng tài liệu



Hộp đựng đồ

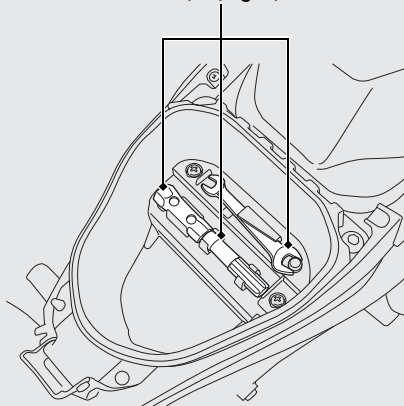
Túi đựng tài liệu

Túi đựng tài liệu được đặt bên trong ngăn đựng tài liệu ở mặt dưới của yên xe.

Bộ dụng cụ

Bộ dụng cụ được đặt bên trong hộp đựng đồ.

Bộ dụng cụ



Bảo dưỡng

Vui lòng đọc phần “Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng” và “Nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản” cẩn thận trước khi thực hiện công việc bảo dưỡng. Tham khảo phần “Thông số kỹ thuật” về dữ liệu sửa chữa.

Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng	T. 34
Lịch bảo dưỡng	T. 35
Nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản	T. 38
Bộ dụng cụ	T. 49
Tháo & lắp các bộ phận thân xe	T. 50
Bình điện	T. 50
Cụm đèn trước	T. 52
Bugì	T. 54
Dầu động cơ	T. 56
Phanh	T. 59
Chân chống nghiêng	T. 68
Xích tải	T. 69

Tay ga	T. 74
Thông hơi vách máy	T. 75
Các điều chỉnh khác	T. 76
Độ rọi đèn pha	T. 76

Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng

Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng

Bảo dưỡng xe đúng cách là điều kiện thiết yếu để đảm bảo cho sự an toàn của bạn, giúp tiết kiệm chi phí sửa chữa xe, giúp động cơ đạt được tính năng hoạt động tốt nhất, tránh xảy ra hỏng hóc và giảm lượng ô nhiễm môi trường. Bảo dưỡng xe là trách nhiệm của người sử dụng. Chắc chắn phải kiểm tra xe trước khi lái và thực hiện kiểm tra xe định kỳ theo đúng Lịch bảo dưỡng. ➤ T. 35

CẢNH BÁO

Bảo dưỡng xe không đúng cách hoặc không khắc phục lỗi trước khi lái có thể dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Luôn thực hiện theo những hướng dẫn về lịch kiểm tra và bảo dưỡng xe trong tài liệu Hướng dẫn sử dụng này.

An toàn bảo dưỡng

Luôn đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi thực hiện công việc bảo dưỡng và chắc chắn bạn có đủ dụng cụ, phụ tùng thay thế và có kỹ năng sửa chữa yêu cầu. Chúng tôi không thể cảnh báo hết cho bạn tất cả những mối nguy hiểm có thể xảy ra trong quá trình bảo dưỡng. Chỉ bạn mới có thể quyết định được liệu bạn có nên thực hiện mục bảo dưỡng đó hay không.

Làm theo những hướng dẫn sau mỗi khi thực hiện công việc bảo dưỡng.

- Tắt máy và rút chìa khóa ra.
- Dựng xe trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn bằng chân chống nghiêng, chân chống đứng hoặc dựng xe trên trụ đỡ chắc chắn.
- Hãy để động cơ, ống xả, phanh và các chi tiết nhiệt độ cao khác nguội hẳn trước khi sửa chữa để tránh bị bỏng.
- Chỉ nỗ lực khi được hướng dẫn và nỗ lực ở nơi thông thoáng.

Lịch bảo dưỡng

Lịch bảo dưỡng đưa ra những yêu cầu bảo dưỡng cần thiết để đảm bảo an toàn cho người sử dụng, giúp cho xe đạt được tính năng hoạt động đáng tin cậy và kiểm soát khí xả hợp lý.

Bảo dưỡng phải tuân theo đúng tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật của Honda đưa ra, phải được thực hiện bởi những kỹ thuật viên được đào tạo và được trang bị các dụng cụ sửa chữa cần thiết. Cửa hàng Honda ủy nhiệm là nơi có thể đáp ứng được tất cả các yêu cầu trên. Nên lưu giữ lại tất cả các phiếu bảo dưỡng để đảm bảo chiếc xe của bạn được bảo dưỡng đầy đủ, đúng cách.

Kiểm tra xem người thực hiện công việc bảo dưỡng xe cho bạn có ghi đầy đủ thông tin vào tờ phiếu bảo dưỡng hay không.

Hãy giữ lại tất cả các phiếu này. Nếu bán xe, nên chuyển giao những phiếu này cho chủ xe mới.

Honda khuyến cáo cửa hàng Honda ủy nhiệm nên chạy thử xe cho bạn sau mỗi lần kiểm tra bảo dưỡng định kỳ.

Lịch bảo dưỡng

Mục bảo dưỡng		Kiểm tra xe trước khi lái T. 38	Tần suất *1							Kiểm tra hàng năm	Thay thế định kỳ	Tham khảo trang
			× 1.000 km	1	6	12	18	24	30			
			× 1.000 mi	0,6	4	8	12	16	20			
Đường ống xăng					K	K	K	K	K	K		–
Mức xăng		K										–
Lưới lọc xăng					V	V	V	V	V			–
Hoạt động của tay ga		K			K	K	K	K	K	K		74
Lọc gió *2							T					48
Thông hơi vách máy *3					V	V	V	V	V			75
Bugì					K	T	K	T	K			54
Khe hở xu páp					K	K	K	K	K			–
Dầu động cơ		K		T	T	T	T	T	T	T		57
Lưới lọc dầu động cơ						V		V				–
Lọc dầu ly tâm						V		V				–
Tốc độ cảm chừng động cơ				K	K	K	K	K	K	K		–

Mức độ bảo dưỡng

 : Trung bình. Chúng tôi khuyên bạn nên để cửa hàng Honda ủy nhiệm sửa chữa xe giúp bạn nếu bạn không có đủ dụng cụ cần thiết và kỹ năng cơ khí cần thiết. Quy trình này được cung cấp trong cuốn Hướng dẫn bảo trì chính thức của Honda.

 : Kỹ thuật. Vì sự an toàn của bạn, bạn nên để cửa hàng Honda ủy nhiệm sửa chữa xe cho bạn.

Chú thích về bảo dưỡng

K : Kiểm tra (vệ sinh, điều chỉnh, bôi trơn hoặc thay thế nếu cần)

T : Thay thế

V : Vệ sinh

B : Bôi trơn

Mục bảo dưỡng	Kiểm tra xe trước khi lái T. 38	Tần suất *1							Kiểm tra hàng năm	Thay thế định kỳ	Tham khảo trang
		× 1.000 km	1	6	12	18	24	30			
		× 1.000 mi	0,6	4	8	12	16	20			
Hệ thống kiểm soát hơi xăng						K					–
Xích tải*4		K	Mỗi 500 km K B								69
Bình điện				K	K	K	K	K			40, 50
Dầu phanh (AFS110MS/MCS)		K		K	K	K	K	K	K	2 năm	59
Mòn guốc phanh (AFS110MD)		K		K	K	K	K	K	K		66
Mòn má phanh/guốc phanh (AFS110MS/MCS)		K		K	K	K	K	K	K		60, 66
Hệ thống phanh		K	K	K	K	K	K	K	K		38
Công tắc đèn phanh				K	K	K	K	K	K		67
Độ rọi đèn pha				K	K	K	K	K	K		76
Đèn/còi		K									–
Hệ thống ly hợp			K	K	K	K	K	K	K		–
Chân chống nghiêng				K	K	K	K	K	K		68
Giảm xóc				K	K	K	K	K	K		–
Ốc, bu lông và ốc vít*4			K		K		K		K		–
Bánh xe/lốp xe*4		K		K	K	K	K	K	K		45
Vòng bi cổ lái					K		K		K		–

Lưu ý:

*1 : Với quãng đường được đọc cao hơn trên công tơ mét, hãy lặp lại chu kỳ bảo dưỡng như trên.

*2 : Việc bảo dưỡng nên được thực hiện thường xuyên hơn nếu bạn thường lái xe trong điều kiện ẩm ướt, hoặc bụi bẩn.

*3 : Bảo dưỡng thường xuyên hơn khi chạy xe trong mưa hoặc kéo hết ga.

*4 : Việc thay mới cần phải được thực hiện bởi thợ có tay nghề.

Kiểm tra xe trước khi lái

Để đảm bảo an toàn, trách nhiệm của chúng ta là phải thực hiện kiểm tra xe trước khi lái và chắc chắn không còn trục trặc nào trước khi lái xe. Kiểm tra xe trước khi lái là việc làm bắt buộc không chỉ vì sự an toàn của bạn bởi vì chỉ một hỏng hóc nhỏ nào đó ví dụ như lốp xì hơi cũng có thể gây phiền toái rất lớn cho bạn.

Kiểm tra các mục sau đây trước khi lên xe:

- Mức xăng - Đổ xăng vào bình nếu cần.
➡ T. 29
- Tay ga - Kiểm tra chắc chắn tay ga hoạt động êm ở mọi vị trí của cổ lái, cả khi mở ga và trả ga hoàn toàn. ➡ T. 74
- Mức dầu động cơ - Đổ thêm dầu động cơ nếu cần. Kiểm tra xem có rò rỉ không.
➡ T. 56
- Xích tải - Kiểm tra tình trạng và độ chùng xích tải, điều chỉnh và bôi trơn nếu cần.
➡ T. 69

- Phanh - Kiểm tra hoạt động của phanh;

AFS110MS/MCS

Phanh trước: kiểm tra mức dầu phanh (➡ T. 59) và mòn má phanh. (➡ T. 60)

Phanh sau: kiểm tra mòn guốc phanh (➡ T. 66) và hành trình tự do, điều chỉnh nếu cần.

AFS110MD

Phanh trước và phanh sau: kiểm tra mòn má phanh (➡ T. 66) và hành trình tự do, điều chỉnh nếu cần. ➡ T. 62, 64

- Đèn và còi - Kiểm tra đèn, đèn báo và còi xem có hoạt động đúng chức năng không.
- Bánh xe và lốp xe - Kiểm tra tình trạng, áp suất lốp và điều chỉnh nếu cần. ➡ T. 45
- Kiểm tra chắc chắn không để các vật liệu dễ cháy mắc vào bên trong xe hoặc khu vực cổ ống xả.

Thay thế phụ tùng

Luôn sử dụng phụ tùng chính hãng của Honda hoặc loại tương đương để đảm bảo an toàn và độ bền của xe.

CẢNH BÁO

Lắp phụ tùng không chính hiệu của Honda có thể gây mất an toàn cho xe và gây tai nạn làm thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Luôn sử dụng phụ tùng chính hiệu của Honda hoặc loại tương đương được thiết kế và áp dụng cho chiếc xe này.

Bình điện

Chiếc xe này sử dụng loại bình điện không cần bảo dưỡng. Không cần kiểm tra mức dung dịch điện phân hoặc đổ thêm nước cất. Vệ sinh các cực bình điện nếu chúng bị bẩn hoặc mòn điện cực.

Không được tháo dải chần nắp bình điện ra. Không cần tháo nắp bình điện khi sạc.

LƯU Ý

Bình điện của loại xe này thuộc loại không cần bảo dưỡng và có thể hỏng nếu tháo dải chần nắp bình điện.

CẢNH BÁO

Ở điều kiện hoạt động bình thường bình điện tạo ra khí Hydro có thể gây nổ.

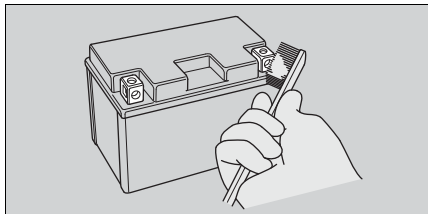
Do đó nếu có tia lửa có thể làm nổ bình điện với một lực đủ để có thể làm tổn thương hoặc gây nguy hiểm đến tính mạng của bạn.

Nên để thợ có tay nghề thực hiện công việc bảo dưỡng bình điện này. Người thực hiện công việc bảo dưỡng cần mặc áo và đeo kính bảo hộ.

▮ Vệ sinh các cực bình điện

1. Tháo bình điện. ➡ T. 50
2. Nếu các cực bình điện có dấu hiệu bị mòn và bị bám muội trắng, hãy rửa bằng nước ấm và lau sạch.

3. Nếu các cực bình điện bị mòn quá mức, hãy vệ sinh và đánh bóng các điện cực bằng bàn chải sợi thép hoặc giấy nhám. Đeo kính bảo hộ.



4. Sau khi vệ sinh, lắp lại bình điện.

Bình điện có tuổi thọ giới hạn. Tham khảo ý kiến của cửa hàng Honda ủy nhiệm khi cần thay thế bình điện. Luôn thay thế bình điện cùng loại với bình điện cũ.

LƯU Ý

Lắp phụ kiện không chính hãng của Honda có thể gây quá tải hệ thống điện, làm phóng điện và có thể gây hư hỏng hệ thống.

Cầu chì

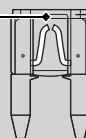
Cầu chì dùng để bảo vệ mạch điện trên xe. Nếu một chi tiết điện nào trên xe không hoạt động, hãy kiểm tra và thay thế cầu chì bị hỏng.

➡ T. 91

■ Kiểm tra và thay thế cầu chì

Vặn khóa điện sang vị trí OFF để tháo và kiểm tra cầu chì. Nếu cầu chì bị đứt, hãy thay cầu chì có cùng thông số với cầu chì cũ. Để biết thông số của cầu chì, hãy tham khảo phần “Thông số kỹ thuật.” ➡ T. 105

Cầu chì bị đứt



LƯU Ý

Thay thế cầu chì có thông số cao hơn có thể làm tăng khả năng hư hỏng hệ thống điện.

Nếu cầu chì liên tục bị hỏng, có khả năng hệ thống điện bị trục trặc. Hãy mang xe tới cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.

Dầu động cơ

Mức độ tiêu hao dầu động cơ khác nhau và chất lượng dầu giảm tùy theo thời gian sử dụng và điều kiện lái xe.

Kiểm tra mức dầu động cơ đều đặn và đổ thêm dầu khuyến dùng vào nếu cần. Dầu cũ hoặc bẩn cần được thay càng sớm càng tốt.

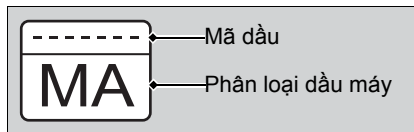
Lựa chọn dầu động cơ

Để biết dầu động cơ khuyến dùng, hãy tham khảo phần “Thông số kỹ thuật.” ➡ T. 104

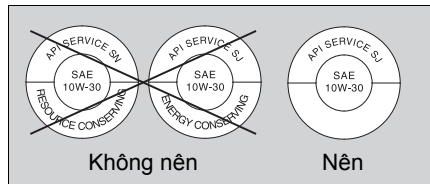
Nếu sử dụng dầu động cơ không chính hãng của Honda, hãy kiểm tra nhãn hiệu dầu để chắc chắn đạt tất cả các tiêu chí sau:

- Tiêu chuẩn JASO T 903*1: MA
- Tiêu chuẩn SAE*2: 10W-30
- Phân loại API*3: SG hoặc cao hơn

- *1. Tiêu chuẩn JASO T 903 là một chỉ số dùng để chọn dầu động cơ cho động cơ 4 kỳ. Gồm có hai loại: MA và MB. Ví dụ: nhãn sau để nhận biết loại dầu MA.



- *2. Tiêu chuẩn SAE phân loại dầu theo độ nhớt.
*3. Phân loại API quy định chất lượng và tính năng hoạt động của dầu động cơ. Sử dụng dầu SG hoặc cao hơn ngoại trừ loại có dòng chữ "Energy Conserving" hoặc "Resource Conserving" ở vòng ngoài của nhãn API.



Dầu phanh

AFS110MS/MCS

Không đổ thêm hoặc thay thế dầu phanh, ngoại trừ trường hợp khẩn cấp. Chỉ sử dụng dầu phanh sạch đựng trong bình kín. Nếu lỡ đổ thêm dầu, hãy mang đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được sửa chữa ngay khi có thể.

LƯU Ý

Dầu phanh có thể phá hủy các bề mặt sơn và nhựa. Lau sạch chỗ dầu phanh tràn ngay lập tức và rửa sạch sẽ.

Dầu phanh khuyến dùng:

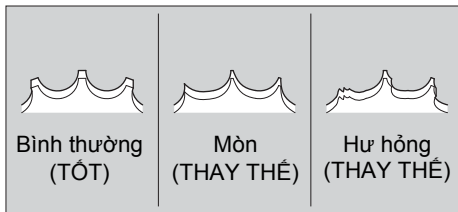
Dầu phanh Honda DOT3 hoặc DOT4 hoặc loại tương đương

Xích tải

Xích tải phải được kiểm tra và bôi trơn đều đặn. Kiểm tra xích tải thường xuyên hơn nếu lái xe trên đường xấu, lái xe với tốc độ cao hoặc khi tăng tốc liên tục.

Nếu xích tải không di chuyển êm, gây ra tiếng ồn, bị hỏng con lăn, lỏng chốt nối hoặc mắt xích, hãy mang đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.

Đồng thời hãy kiểm tra nhông xích trước và nhông xích sau. Nếu một trong hai bị mòn hoặc hỏng răng nhông, hãy mang đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được thay thế.



LƯU Ý

Thay xích tải mới lên nhông đã mòn có thể làm cho xích nhanh bị mòn.

Vệ sinh và bôi trơn xích tải

Sau khi kiểm tra độ chùng xích, hãy vệ sinh xích tải và nhông tải đồng thời quay bánh sau. Sử dụng giẻ khô với dung môi có điểm cháy cao để vệ sinh.

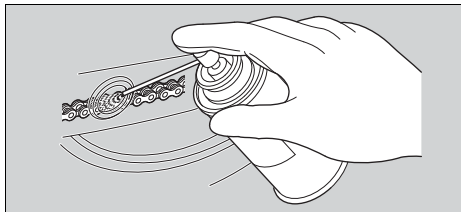
Sử dụng bàn chải sợi mềm để vệ sinh xích nếu xích bị bẩn.

Sau khi vệ sinh, hãy lau khô và bôi trơn bằng dầu bôi trơn khuyến dùng.

Dầu bôi trơn khuyến dùng:

Dầu bôi trơn xích tải.

Nếu không có sẵn dầu bôi trơn xích tải, hãy sử dụng dầu bôi trơn bánh răng SAE 80 hoặc 90.



Không sử dụng xăng hoặc dung môi có điểm cháy thấp để vệ sinh xích tải.

Vì như vậy có thể dẫn đến cháy nổ.

Tránh dầu bôi trơn bám vào phanh hoặc lốp xe.

Tránh bôi dầu bôi trơn quá nhiều vào xích để không bị bắn vào quần áo và xe máy.

Thông hơi vách máy

Thường xuyên thực hiện bảo dưỡng khi điều khiển xe dưới trời mưa, chạy hết ga, hoặc sau khi rửa xe hay bị đổ xe. Thực hiện bảo dưỡng khi nhìn thấy cạn bản ở phần trong suốt của ống thông hơi. ➤ T. 75

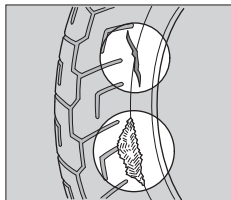
Lốp xe (Kiểm tra/Thay thế)

■ Kiểm tra áp suất lốp

Kiểm tra lốp bằng mắt thường và sử dụng đồng hồ đo áp suất để đo áp suất lốp ít nhất một lần mỗi tháng hay bất cứ khi nào thấy lốp bị non hơi. Luôn kiểm tra áp suất lốp khi lốp nguội.

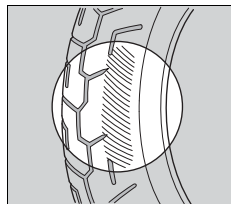
■ Kiểm tra hư hỏng lốp

Kiểm tra lốp xem có vết cắt hoặc nứt làm lộ phần lõi bên trong lốp ra ngoài hoặc bị vật nhọn cắm vào thành lốp hoặc gai lốp. Đồng thời kiểm tra xem lốp có bị phình to hoặc phồng lên ở hai bên thành lốp không.



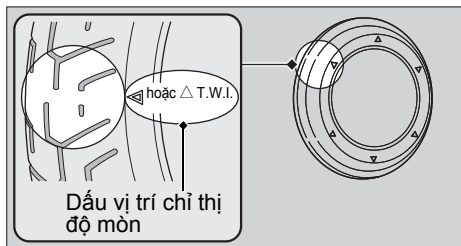
■ Kiểm tra mòn bất thường

Kiểm tra lốp xem có dấu hiệu mòn bất thường trên bề mặt tiếp xúc không.



■ Kiểm tra độ sâu gai lốp

Kiểm tra dấu chỉ thị mòn gai lốp. Nếu nhìn thấy dấu này, hãy thay lốp ngay lập tức.



T.W.I.: chỉ số độ mòn gai lốp

⚠ CẢNH BÁO

Sử dụng lốp xe bị mòn quá mức hoặc không được bơm đúng áp suất là những nguyên nhân gây tai nạn dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc dẫn đến tử vong.

Hãy thực hiện theo những chỉ dẫn về bơm lốp và bảo dưỡng lốp xe trong tài liệu hướng dẫn này.

Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để thay lốp.

Để biết loại lốp và áp suất lốp khuyến dùng, hãy tham khảo “Thông số kỹ thuật.” ■ T. 104 Thực hiện theo những hướng dẫn sau mỗi khi thay lốp.

- Sử dụng lốp khuyến dùng hoặc loại lốp có cùng kích cỡ, cấu trúc, dải tốc độ và giới hạn trọng tải tương ứng với loại cũ để thay thế.
- Nhớ thay luôn săm xe khi thay lốp xe. Sử dụng săm cũ có thể bị đảo và không vừa với lốp mới.

CẢNH BÁO

Lắp lốp xe không đúng cách có thể gây ảnh hưởng đến khả năng điều khiển và sự ổn định của xe, có thể gây ra tai nạn làm thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

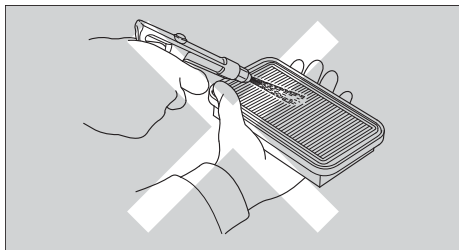
Luôn sử dụng lốp xe đúng kích cỡ, đúng chủng loại theo như khuyến cáo trong hướng dẫn sử dụng này.

Lọc gió

Chiếc xe này được trang bị tấm lọc gió loại giấy nhòn.

Vệ sinh tấm lọc gió bằng cách thổi khí hay các cách làm sạch khác có thể làm mất đi tính năng của tấm lọc gió và dễ bám bụi.

Nghiêm cấm không được vệ sinh tấm lọc gió. Nên mang đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được sửa chữa.

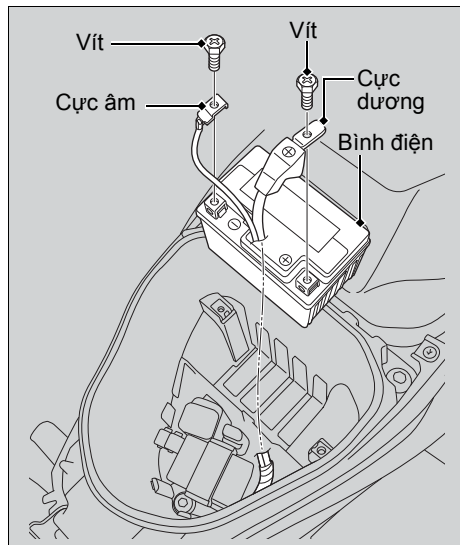
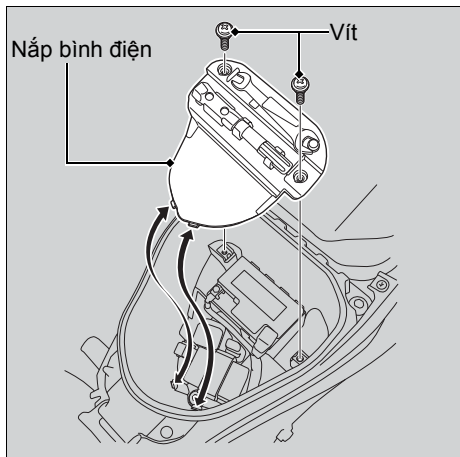


Bộ dụng cụ được đặt bên trong hộp đựng đồ. ➡ T. 32

Việc sửa chữa, điều chỉnh nhỏ hoặc thay thế phụ tùng trên đường có thể thực hiện được nhờ có những dụng cụ trong bộ dụng cụ này.

- Cờ lê tháo đầu 10 x 14 mm
- Tua vít Phillips/tiêu chuẩn
- Cần tua vít
- Tuýp tháo bugi

Bình điện



I Tháo

Kiểm tra chắc chắn khóa điện đã ở vị trí OFF.

1. Mở yên xe. ■ T. 31
2. Tháo ốp bình điện bằng cách tháo các vít.
3. Tháo cực âm (-) ra khỏi bình điện bằng cách tháo vít.
4. Tháo cực dương (+) ra khỏi bình điện bằng cách tháo vít.
5. Tháo bình điện một cách cẩn thận tránh làm rơi các ốc cực.

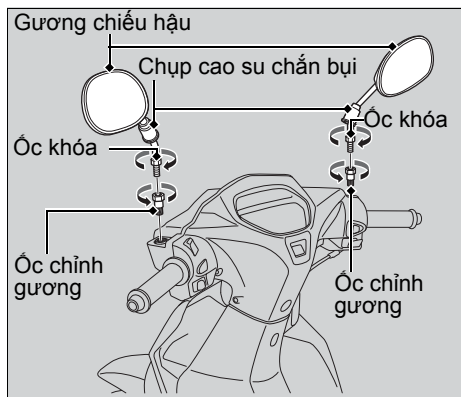
I Lắp

Lắp lại các chi tiết đã tháo theo thứ tự ngược với lúc tháo. Luôn nhớ nối cực dương (+) vào trước. Chắc chắn các bu lông và ốc được siết chặt.

Để sử dụng bình điện đúng cách, hãy tham khảo phần “Nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản.” ■ T. 40

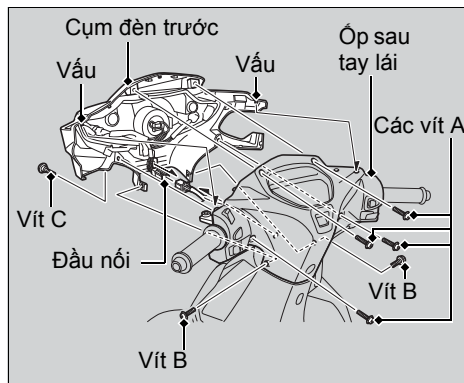
“Bình điện hỏng” ■ T. 86

Cụm đèn trước



Tháo

1. Kéo chụp cao su chắn bụi lên.
2. Nới lỏng các ốc khóa bằng cách vặn theo chiều kim đồng hồ.
3. Nới lỏng các gương chiếu hậu và tháo chúng bằng cách vặn theo chiều kim đồng hồ cho đến khi không còn vặn được nữa.
4. Nới lỏng ốc chỉnh gương bằng cách vặn ngược chiều kim đồng hồ và tháo chúng ra.



5. Tháo các vít A, vít B và vít C.
6. Tháo các vấu lồi bằng cách ấn ốp sau tay lái.
7. Tháo cụm đèn trước và tháo đầu nối ra.

I Lắp

Lắp lại các chi tiết theo thứ tự ngược với lúc tháo.

► Để lắp gương chiếu hậu.

1. Lắp ốc chỉnh gương.
2. Lắp gương chiếu hậu vào bằng cách vặn nó ngược chiều kim đồng hồ cho đến khi không vặn được nữa.
3. Nới lỏng gương chiếu hậu khoảng 2 vòng.
4. Điều chỉnh gương chiếu hậu.
5. Siết chặt ốc khóa và lắp chụp cao su chắn bụi.

Kiểm tra bugì

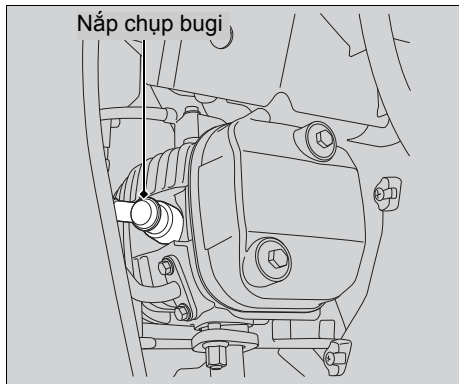
Để biết loại bugì khuyến dùng, tham khảo phần “Thông số kỹ thuật.” ➤ T. 104

Chỉ sử dụng loại bugì khuyến dùng theo đúng dải nhiệt khuyến dùng.

LƯU Ý

Sử dụng bugì không đúng dải nhiệt có thể gây hư hỏng động cơ.

1. Tháo nắp chụp bugì ra khỏi bugì.
2. Lau sạch bụi bẩn xung quanh lỗ bugì.
3. Tháo bugì bằng dụng cụ tháo bugì trong bộ dụng cụ.

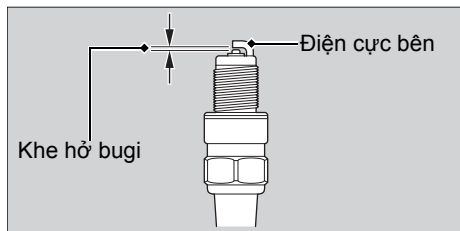


4. Kiểm tra các điện cực và phần sứ ở giữa xem có bám bụi, bị mòn, hay dính muội cacbon không.
 - ▶ Nếu bị mòn hoặc bám bụi nhiều thì nên thay thế bugì.
 - ▶ Lau sạch bugì bị ẩm ướt hoặc bám muội cacbon bằng máy chùi bugì hoặc bàn chải.

5. Kiểm tra khe hở bugi bằng thước lá.

- Nếu cần điều chỉnh, hãy uốn cong điện cực bên 1 cách cẩn thận.

**Khe hở bugi tốt nhất nên ở khoảng:
0,8 - 0,9 mm**



6. Chắc chắn đệm bugi còn tốt.

7. Lắp bugi: Với bugi có vòng đệm, vặn chặt bằng tay để tránh làm hỏng ren.

8. Siết bugi:

- Nếu bugi cũ còn tốt:
NGK: Siết thêm 1/6 vòng sau khi vặn sát vào vị trí lắp ráp.
DENSO: Siết thêm 1/8 vòng sau khi vặn sát vào vị trí lắp ráp.
- Đối với bugi mới, siết chặt 2 lần để tránh lỏng bugi:
 - a) Đầu tiên, siết bugi:
NGK: Siết thêm 1/4 vòng sau khi vặn sát vào vị trí lắp ráp.
DENSO: Siết thêm 3/4 vòng sau khi vặn sát vào vị trí lắp ráp.
 - b) Sau đó nới lỏng bugi.
 - c) Tiếp theo, siết bugi một lần nữa:
NGK: Siết thêm 1/6 vòng sau khi vặn sát vào vị trí lắp ráp.
DENSO: Siết thêm 1/8 vòng sau khi vặn sát vào vị trí lắp ráp.

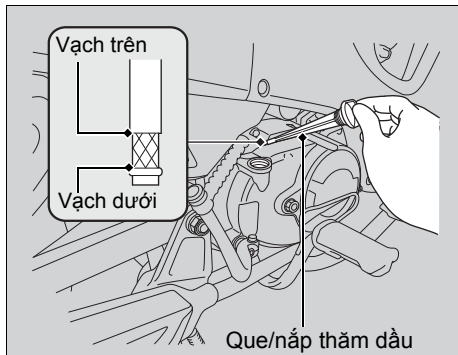
LƯU Ý

Siết bugi không đúng có thể làm hỏng động cơ. Nếu bugi quá lỏng có thể làm hỏng pít tông. Nếu bugi quá chặt, có thể dẫn đến hỏng ren.

9. Lắp lại nắp chụp bugi. Cẩn thận khi lắp không kẹp vào dây/cáp khác.

Kiểm tra dầu động cơ

1. Nếu động cơ nguội, để động cơ nổ cầm chừng từ 3 đến 5 phút.
2. Vận khóa điện sang vị trí OFF và đợi từ 2 - 3 phút.
3. Dừng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
4. Rút que/nắp thăm dầu ra, lau sạch.
5. Đưa que/nắp thăm dầu vào cho đến khi vào hết nhưng không được vặn.
6. Kiểm tra xem mức dầu có nằm giữa vạch trên và vạch dưới trên que/nắp thăm dầu không.
7. Lắp que/nắp thăm dầu vào chắc chắn.



Đổ thêm dầu động cơ

Nếu dầu động cơ ở mức dưới hoặc gần chạm dấu vạch dưới, hãy đổ thêm dầu động cơ. ► T. 42

1. Tháo que/nắp thăm dầu. Đổ dầu khuyến dùng cho đến khi chạm dấu vạch trên.

- Dựng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn khi kiểm tra mức dầu.
- Không đổ dầu tràn quá dấu vạch trên.
- Kiểm tra chắc chắn không có vật lạ lọt vào qua lỗ đổ dầu.
- Lau sạch chỗ dầu tràn ngay lập tức.

2. Đảm bảo lắp que/nắp thăm dầu vào chắc chắn.

LƯU Ý

Đổ quá nhiều dầu hoặc vận hành xe thiếu dầu có thể gây hư hỏng động cơ. Không được hòa trộn các loại dầu khác nhau có phẩm cấp dầu khác nhau vào với nhau. Chúng có thể ảnh hưởng không tốt đến hoạt động bôi trơn và tính năng của ly hợp.

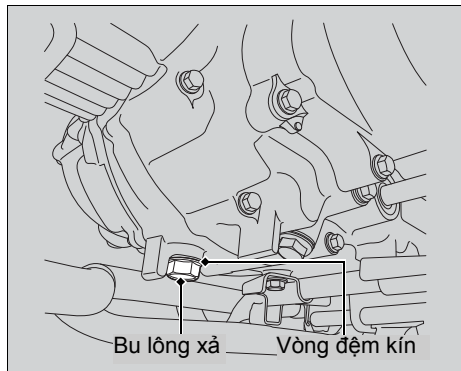
Để biết loại dầu khuyến dùng và hướng dẫn lựa chọn dầu, hãy tham khảo phần “Nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản.” ► T. 42

Thay dầu động cơ

Thay dầu đòi hỏi phải có dụng cụ đặc biệt. Vì sự an toàn của bạn, bạn nên để cửa hàng Honda ủy nhiệm thực hiện công việc này.

1. Nếu động cơ nguội, để động cơ nổ cầm chừng từ 3 đến 5 phút.
2. Vặn khóa điện sang vị trí OFF và đợi từ 2 - 3 phút.

3. Dựng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
4. Đặt khay chứa dầu nhớt ở phía dưới bu lông xả.
5. Rút que/nắp thăm dầu, bu lông xả dầu và đệm kín ra để xả dầu.
► Loại bỏ dầu ở trung tâm tái chế đạt tiêu chuẩn.



6. Lắp đệm kín mới vào bu lông xả. Siết bu lông xả.

Lực siết: 24 N·m (2,4 kgf·m, 18 lbf·ft)

7. Đổ dầu khuyến dùng vào vách máy (► T. 42) và lắp que/nắp thăm dầu vào.

Dầu khuyến dùng

Khi thay dầu:

0,8 lít

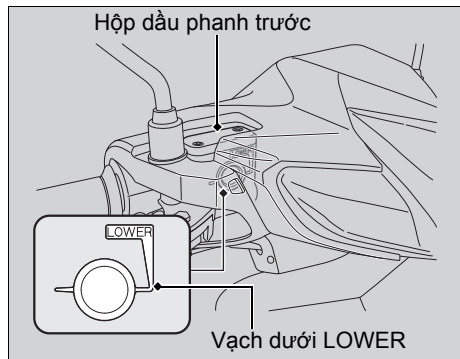
8. Kiểm tra mực dầu. ► T. 56
9. Phải chắc chắn là không có rò rỉ dầu.

Kiểm tra dầu phanh trước

AFS110MS/MCS

1. Dừng xe thẳng đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
2. Kiểm tra bình dự trữ dầu phanh có nằm ngang không và mực dầu có vượt quá vạch LOWER không.

Nếu mực dầu phanh trong bình chứa thấp hơn vạch LOWER hoặc hành trình tự do tay phanh vượt quá tiêu chuẩn, hãy kiểm tra độ mòn má phanh. Nếu má phanh không bị mòn, có khả năng bị rò rỉ dầu phanh. Hãy mang xe tới cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.



Kiểm tra má phanh trước

AFS110MS/MCS

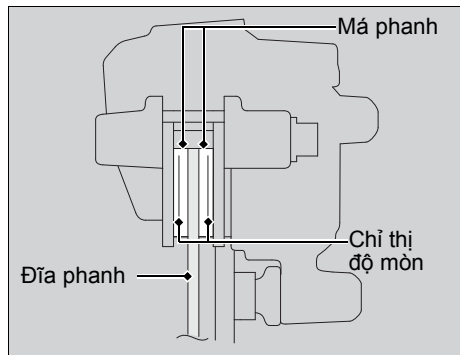
Kiểm tra tình trạng dầu chỉ thị mòn má phanh.

Cần thay thế má phanh nếu má phanh bị mòn tới dấu chỉ thị.

► Kiểm tra má phanh từ phía dưới ngàm phanh.

Nếu cần thay thế má phanh, nên để cửa hàng Honda ủy nhiệm thực hiện công việc này.

Luôn thay cả hai má phanh bên trái và bên phải cùng lúc.

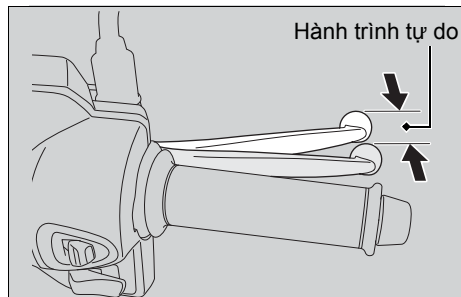


Kiểm tra hành trình tự do tay phanh trước

AFS110MD

1. Dựng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
2. Đo khoảng cách dịch chuyển của tay phanh trước trước khi bắt đầu rà phanh.

Hành trình tự do của tay phanh tính tại đầu tay phanh: 10 - 20 mm



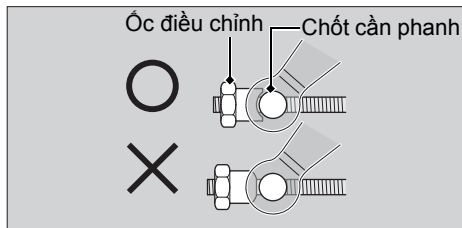
Kiểm tra dây phanh xem có bị xoắn hoặc có dấu hiệu mòn hay không. Nếu cần thay thế, nên để cửa hàng Honda ủy nhiệm thực hiện công việc này.

Bôi trơn dây phanh bằng loại dầu bôi trơn dây có sẵn trên thị trường để ngăn tình trạng mòn sớm hoặc ăn mòn dây phanh. Đảm bảo cần phanh, lò xo và các chốt còn tốt.

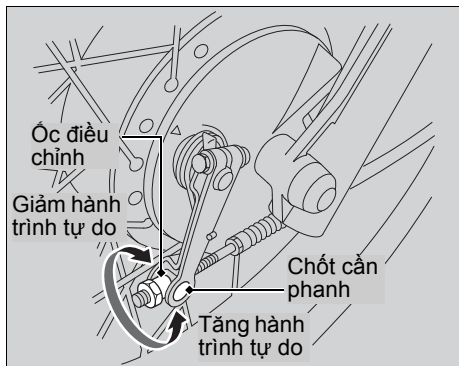
Điều chỉnh hành trình tự do tay phanh trước.

AFS110MD

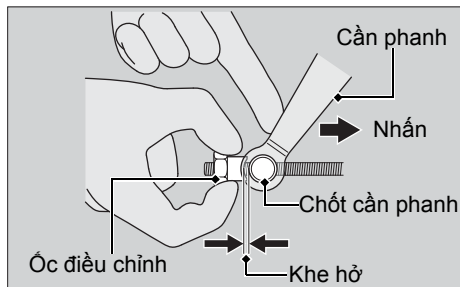
Điều chỉnh hành trình tự do tay phanh với bánh trước hướng về phía trước. Kiểm tra chắc chắn phần khuyết của ốc điều chỉnh nằm vừa khít vào chốt cần phanh khi thực hiện điều chỉnh hành trình tự do tay phanh.



Nếu bạn không thể điều chỉnh đúng được theo cách này, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm.



1. Điều chỉnh bằng cách vặn ốc điều chỉnh phanh trước nửa vòng mỗi lần.
2. Bóp thử phanh vài lần và kiểm tra xem bánh xe có quay tự do sau khi nhả tay phanh không.
3. Nhấn cần phanh để kiểm tra xem có khe hở giữa ốc điều chỉnh phanh trước và chốt cần phanh.



Sau khi điều chỉnh, kiểm tra hành trình tự do của tay phanh.
Đảm bảo cần phanh, lò xo và các chốt còn tốt.

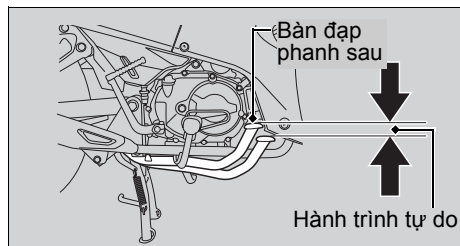
LƯU Ý

Không vặn điều chỉnh vượt quá giới hạn của nó.

Kiểm tra hành trình tự do bàn đạp phanh sau

1. Dừng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
2. Đo khoảng cách dịch chuyển của bàn đạp phanh sau trước khi bắt đầu phanh.

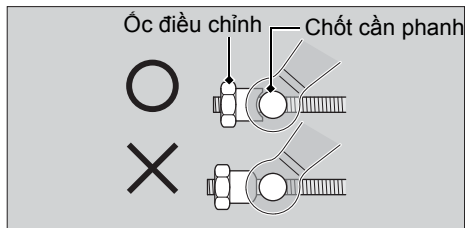
Hành trình tự do tính tại đầu bàn đạp: 20 - 30 mm



Kiểm tra chắc chắn đĩa phanh, cần phanh, lò xo và các ốc chốt còn tốt.

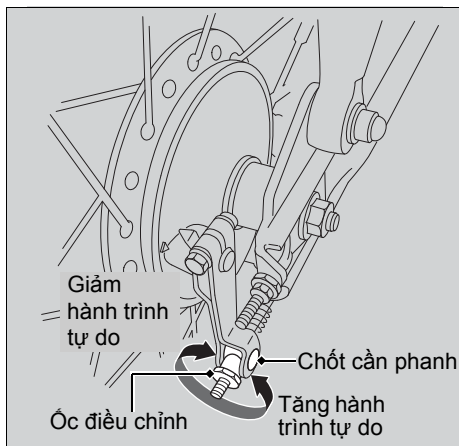
Điều chỉnh hành trình tự do bàn đạp phanh sau

Kiểm tra chắc chắn phần khuyết của ốc điều chỉnh nằm vừa khít vào chốt cần phanh khi thực hiện điều chỉnh hành trình tự do.



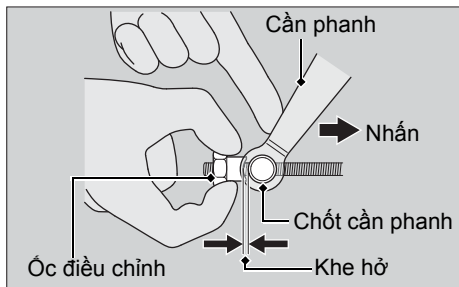
Nếu bạn không thể điều chỉnh đúng được theo cách này, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

1. Điều chỉnh bằng cách vận ốc điều chỉnh phanh sau nửa vòng mỗi lần.



2. Thử phanh vài lần và kiểm tra xem bánh xe có quay tự do sau khi nhả bàn đạp phanh không.

3. Nhấn cần phanh để kiểm tra xem có khe hở giữa ốc điều chỉnh phanh sau và chốt cần phanh.



Kiểm tra chắc chắn đĩa phanh, cần phanh, lò xo và các ốc chốt còn tốt.

Sau khi điều chỉnh, kiểm tra hành trình tự do của bàn đạp phanh sau.

LƯU Ý

Không vặn điều chỉnh vượt quá giới hạn của nó.

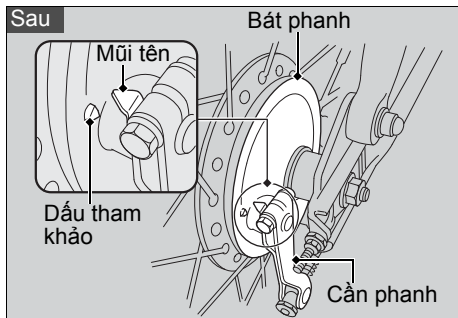
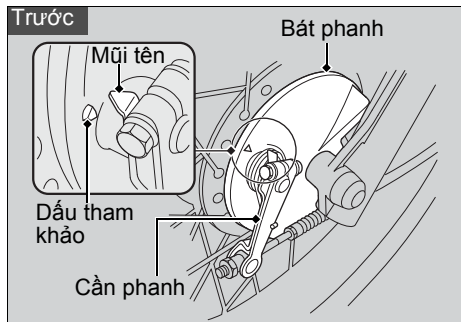
Kiểm tra độ mòn guốc phanh

AFS110MS/MCS

Phanh sau được gắn với dấu chỉ thị mòn phanh.

AFS110MD

Phanh trước và sau được gắn với dấu chỉ thị mòn phanh.



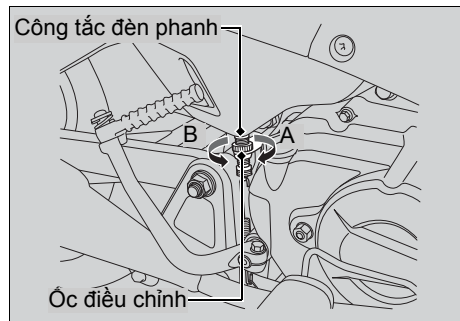
Khi bóp phanh, mũi tên gắn trên cần phanh di chuyển về phía dấu tham khảo trên bát phanh. Nếu mũi tên trùng khớp với dấu tham khảo khi bóp hết phanh thì cần phải thay guốc phanh mới.

Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được thực hiện dịch vụ này.

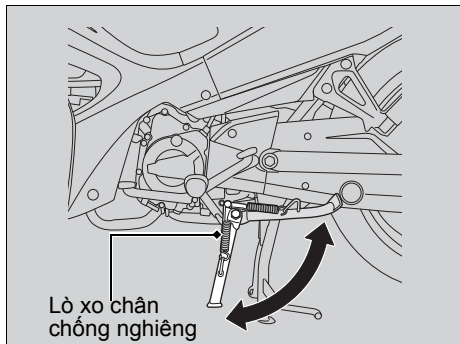
Khi cần bảo dưỡng phanh, hãy tham khảo ý kiến của cửa hàng Honda ủy nhiệm. Chỉ sử dụng phụ tùng chính hiệu của Honda hoặc loại tương đương.

Điều chỉnh công tắc đèn phanh

Kiểm tra hoạt động công tắc đèn phanh.
Giữ công tắc đèn phanh và vặn ốc điều chỉnh theo hướng A nếu công tắc hoạt động quá chậm hoặc vặn ốc theo hướng B nếu công tắc hoạt động quá sớm.



Kiểm tra chân chống nghiêng



1. Kiểm tra chân chống nghiêng có hoạt động trơn tru không. Nếu chân chống nghiêng bị cứng hoặc kêu cọt két thì làm sạch khu vực chốt và bôi trơn ốc chốt bằng dầu nhớt máy sạch.
2. Kiểm tra lò xo xem có bị hỏng hoặc mất đàn hồi không.

Kiểm tra độ chùng xích tải

Kiểm tra độ chùng xích tải tại một vài điểm trên xích. Nếu xích bị chùng liên tục ở tất cả các điểm, có thể một vài mắt xích bị xoắn và dính.

Hãy mang đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.

1. Chuyển hộp số về trạng thái Không số.
Tắt máy.
2. Dựng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.

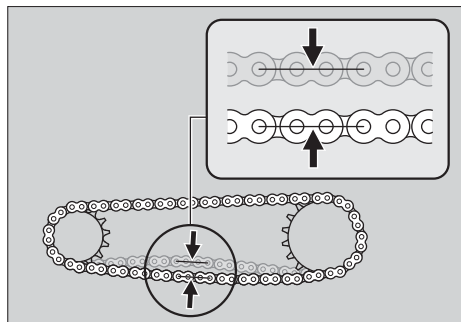


3. Tháo nắp lỗ kiểm tra.

4. Dùng ngón tay dịch chuyển xích tải lên, xuống.

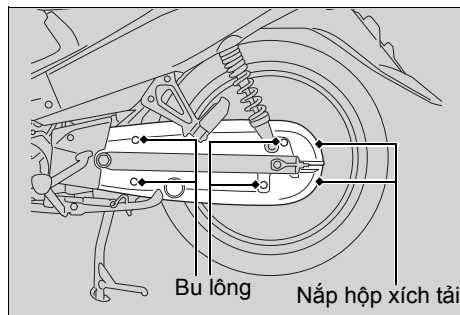
Độ chùng xích tải:
30 - 40 mm

- Không lái xe nếu độ chùng xích vượt quá 50 mm.



5. Quay bánh sau và kiểm tra xem xích có di chuyển êm không.

6. Tháo nắp hộp xích tải bằng cách tháo các bu lông.



7. Kiểm tra nhông tải. ► T. 43
8. Vệ sinh và bôi trơn xích tải. ► T. 44
9. Lắp nắp hộp xích tải và siết các các bu lông.

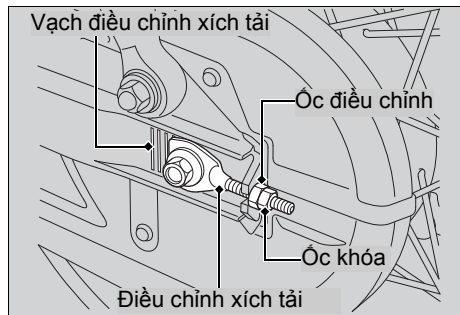
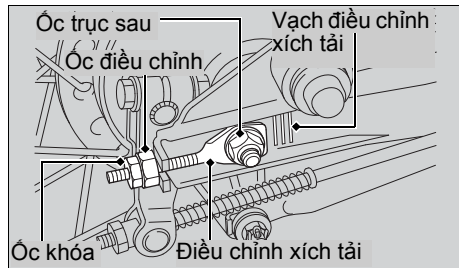
Lực siết: 7 N·m (0,7 kgf·m, 5 lbf·ft)

10. Lắp nắp lỗ kiểm tra.

Điều chỉnh độ chùng xích tải

Điều chỉnh xích đòi hỏi phải có dụng cụ đặc biệt. Hãy mang đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được điều chỉnh xích.

1. Chuyển hộp số về trạng thái Không số.
Tắt máy.
2. Dựng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
3. Tháo nắp lỗ kiểm tra. ► T. 69
4. Nói lỏng ốc trục sau.
5. Nói lỏng ốc khóa ở cả hai bên điều chỉnh xích tải.



6. Vặn cả hai ốc điều chỉnh xích tải với số vòng như nhau cho đến khi đạt được độ chùng xích tải. Vặn ốc điều chỉnh cùng chiều kim đồng hồ để căng xích. Vặn ốc điều chỉnh ngược chiều kim đồng hồ và đẩy bánh sau về phía trước để tạo thêm độ chùng.

Điều chỉnh độ chùng tại điểm giữa
nhông bánh trước và nhông bánh sau.
Kiểm tra độ chùng xích tải. ► T. 69

7. Kiểm tra trục sau có thẳng hàng hay không bằng cách xác nhận xem phần cuối của điều chỉnh xích tải có khớp với vạch điều chỉnh xích tải ở cả hai bên của càng sau. Cả hai đầu phải khớp nhau. Nếu trục này không thẳng hàng, vận các ốc điều chỉnh sang phải hoặc sang trái cho đến khi hai vạch khớp nhau và kiểm tra lại độ chùng xích.

8. Siết chặt ốc trục sau.

Lực siết: 59 N·m (6,0 kgf·m, 44 lbf·ft)

9. Giữ ốc điều chỉnh và siết chặt ốc khóa.
10. Kiểm tra lại độ chùng xích tải.
11. Hành trình tự do của bàn đạp phanh sau sẽ bị ảnh hưởng khi thay đổi vị trí của bánh sau trong quá trình điều khiển độ chùng của xích tải. Kiểm tra hành trình tự do bàn đạp phanh sau và điều chỉnh khi cần. ► T. 63
12. Lắp lại nắp lỗ kiểm tra.

Nếu không có dụng cụ cân lực, hãy mang đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được lắp đúng cách.

Lắp ráp không đúng cách có thể dẫn tới mất khả năng phanh.

I Kiểm tra độ mòn xích tải

Nếu xích quá chùng khi trục sau đã dịch chuyển đến mức xa nhất giới hạn điều chỉnh là xích tải đã mòn và phải được thay thế.

Xích tải:

DID420AD

RK420SL

KMC420JB

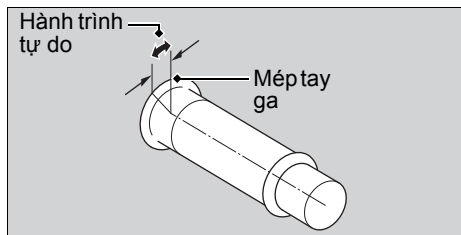
Nếu cần thay thế xích tải, nên để cửa hàng Honda ủy nhiệm thực hiện công việc này.

Kiểm tra tay ga

Tắt máy, kiểm tra xem tay ga có xoay êm từ vị trí đóng hết cho đến vị trí mở hết ở mọi vị trí của cổ lái và hành trình tự do tay ga có đúng không. Nếu tay ga không di chuyển êm, tự động đóng ga hoặc nếu dây ga bị hỏng, hãy mang đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.

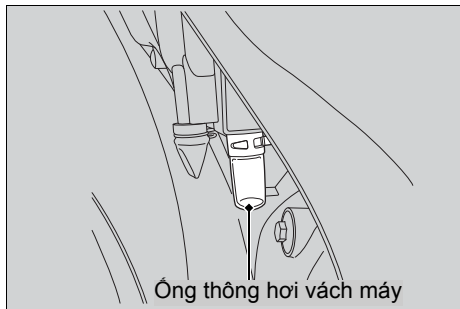
Hành trình tự do tay ga tính từ mép tay ga:

2 - 6 mm



Vệ sinh ống thông hơi vách máy

1. Đặt một khay chứa thích hợp bên dưới ống thông hơi vách máy.
2. Tháo ống thông hơi vách máy và xả cạn.
3. Lắp lại ống thông hơi vách máy.

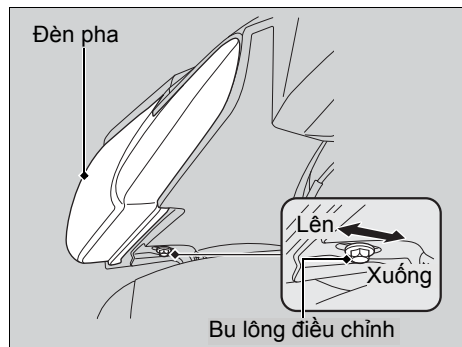


Điều chỉnh độ rọi đèn pha

Có thể điều chỉnh độ rọi theo phương thẳng đứng để đạt được độ rọi hợp lý. Để di chuyển đèn pha, nới lỏng bu lông.

Vặn chặt bu lông điều chỉnh sau khi điều chỉnh.

Tuân thủ theo luật và quy định của địa phương về độ rọi của đèn.



Tìm kiếm hư hỏng

Động cơ không khởi động.....	T. 78
Thùng lọc	T. 79
Sửa chữa và thay thế săm xe	T. 79
Trục trục về điện	T. 86
Bình điện hỏng	T. 86
Cháy bóng đèn.....	T. 86
Cháy cầu chì	T. 91

Mô tơ đề hoạt động nhưng động cơ không khởi động

Kiểm tra các mục sau đây:

- Kiểm tra quy trình khởi động động cơ tiêu chuẩn ➡ T. 24
- Kiểm tra xem có còn xăng trong bình không

Mô tơ đề không hoạt động

Kiểm tra các mục sau đây:

- Kiểm tra quy trình khởi động động cơ tiêu chuẩn ➡ T. 24
- Kiểm tra xem cầu chì có bị đứt không ➡ T. 91
- Kiểm tra xem bình điện có bị lỏng mối nối hay mòn điện cực không ➡ T. 40
- Kiểm tra tình trạng của bình điện ➡ T. 86

Nếu lỗi trên vẫn còn tiếp diễn, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.

Thùng lốp

Vá lốp bị thủng hoặc thay lốp mới đòi hỏi phải có dụng cụ đặc biệt và tay nghề về kỹ thuật. Chúng tôi khuyến cáo bạn nên để cửa hàng Honda ủy nhiệm thực hiện công việc này.

Sau khi vá lốp tạm thời, luôn nhớ kiểm tra lốp hoặc thay lốp mới ở cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Sửa chữa và thay thế săm xe

Nếu săm xe bị thủng hoặc hư hỏng, hãy thay ngay săm mới. Săm xe bị vá sẽ không thể tốt bằng săm mới, săm bị vá rất dễ bị hỏng trong khi lái xe.

Nếu sử dụng miếng vá tạm thời hoặc chất keo làm kín dạng xịt, hãy lái xe cẩn thận với tốc độ vừa phải và mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được thay mới. Mỗi lần thay săm mới, nên kiểm tra lốp cẩn thận theo hướng dẫn.

CẢNH BÁO

Lái xe với lốp hoặc săm được vá tạm thời có nguy cơ bị tai nạn. Nếu lốp hoặc săm này bị hỏng, tai nạn có thể xảy ra gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Nếu buộc phải lái xe với lốp hoặc săm được vá tạm thời, hãy lái xe thật chậm và cẩn thận. Không được lái xe vượt quá 50 km/h cho đến khi lốp hoặc săm được thay mới.

Tháo bánh xe

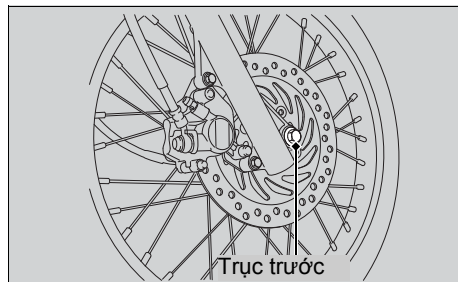
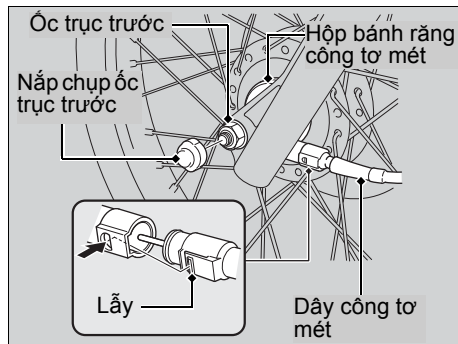
Tuân theo quy trình sau đây khi tháo bánh xe để vá lỗ thủng.

Bánh trước

AFS110MS/MCS

Tháo

1. Dựng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
2. Dựng xe chắc chắn và nâng bánh trước lên khỏi mặt đất bằng giá đỡ hoặc tời nâng.
3. Tháo dây công tơ mét bằng cách ấn vào lẫy.
4. Tháo nắp chụp ốc trục trước.
5. Tháo ốc trục trước.
6. Tháo trục trước, bánh trước, hộp bánh răng công tơ mét và bạc cạnh ra.
 - Tránh để dầu, mỡ hoặc bụi bẩn dính vào đĩa phanh hoặc bề mặt má phanh.
 - Không kéo cần phanh khi đang tháo bánh trước.



Lắp

1. Gắn bạc cạnh và hộp bánh răng công tơ mét vào bánh xe.
2. Luồn bánh xe vào giữa hai chân giảm xóc và chèn trục trước vào từ phía bên phải, qua chân giảm xóc phải và moay ơ.

LƯU Ý

Khi lắp bánh xe hoặc ngàm phanh vào vị trí ban đầu, cần thận lắp đĩa phanh vào giữa hai má phanh để tránh làm xước má phanh.

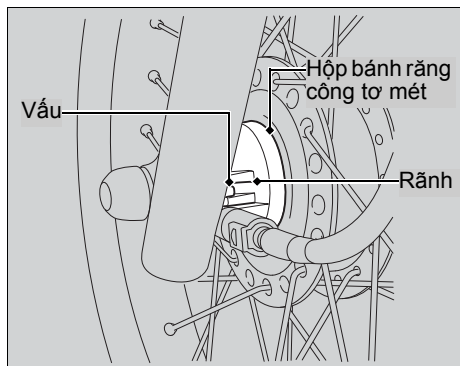
3. Đảm bảo vấu trên chân giảm xóc bên trái nằm vừa trong rãnh hộp bánh răng công tơ mét.
4. Siết chặt ốc trục trước.

Lực siết: 59 N·m (6,0 kgf·m, 44 lbf·ft)

5. Lắp nắp chụp ốc trục trước.
6. Sau khi lắp bánh xe, bóp tay phanh vài lần sau đó kiểm tra xem bánh xe có quay tự do không. Kiểm tra bánh xe cẩn thận

xem có bị dính phanh hoặc không quay tự do không.

7. Lắp dây công tơ mét chắc chắn.



Nếu không có dụng cụ cân lực, hãy mang đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được lắp đúng cách.

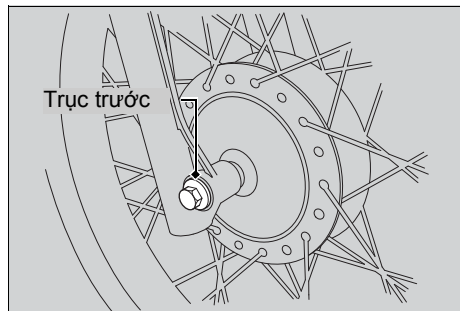
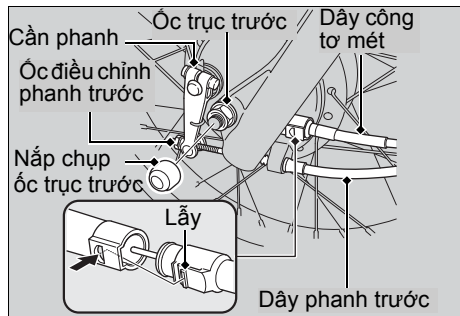
Lắp ráp không đúng cách có thể dẫn tới mất khả năng phanh.

Bánh trước

AFS110MD

Tháo

1. Dựng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
2. Dựng xe chắc chắn và nâng bánh trước lên khỏi mặt đất bằng giá đỡ hoặc tời nâng.
3. Tháo dây công tơ mét bằng cách ấn vào lẫy.
4. Tháo nắp chụp ốc trục trước.
5. Tháo ốc điều chỉnh phanh trước và tháo dây phanh trước ra khỏi cần phanh.
6. Tháo ốc trục trước.
7. Tháo trục trước, bánh trước và bạc cạnh ra.

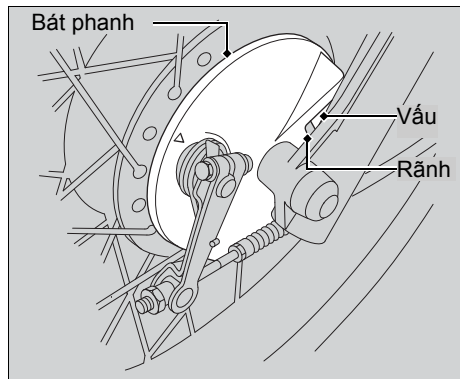


Lắp

1. Lắp bạc cạnh vào bánh xe.
2. Luồn bánh xe vào giữa hai chân giảm xóc và chèn trục trước vào từ phía bên phải, qua chân giảm xóc phải và moay ơ.
3. Chắc chắn vấu trên chân giảm xóc bên trái nằm vừa với rãnh trên bát phanh.
4. Siết chặt ốc trục trước.

Lực siết: 59 N·m (6,0 kgf·m, 44 lbf·ft)

5. Lắp nắp chụp ốc trục trước.
6. Lắp dây công tơ mét chắc chắn.
7. Lắp dây phanh trước và ốc điều chỉnh phanh trước. ■ T. 62
8. Điều chỉnh hành trình tự do tay phanh trước. ■ T. 62
9. Sau khi lắp bánh xe, bóp tay phanh vài lần sau đó kiểm tra xem bánh xe có quay tự do không. Kiểm tra bánh xe cẩn thận xem có bị dính phanh hoặc không quay tự do không.



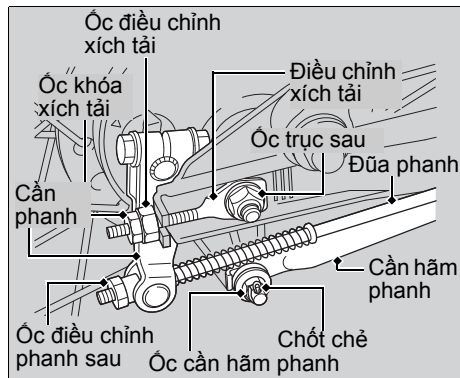
Nếu không có dụng cụ cân lực, hãy mang đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được lắp đúng cách.

Lắp ráp không đúng cách có thể dẫn tới mất khả năng phanh.

I Bánh sau

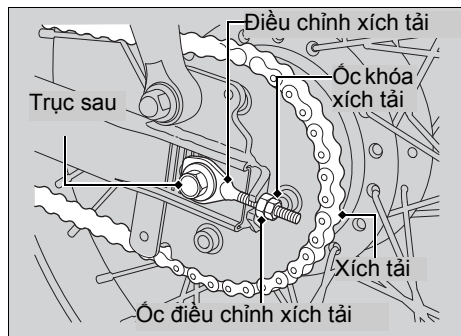
Tháo

1. Dựng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
2. Tháo nắp hộp xích tải ra. ► T. 70
3. Tháo ốc điều chỉnh phanh sau.
4. Tháo đĩa phanh ra khỏi cần phanh.
5. Tháo cần hãm phanh ra khỏi bát phanh bằng cách tháo chốt chặn, ốc cần hãm phanh, vòng đệm và gioăng cao su ra.
6. Nới lỏng ốc khóa xích tải và ốc điều chỉnh xích tải ở cả hai phía của càn sau.



7. Tháo ốc trục sau đồng thời dùng đầu còn lại của cờ lê để giữ trục sau.
8. Tháo xích tải ra khỏi nhông tải bằng cách đẩy bánh sau về phía trước.

9. Tháo trục sau, điều chỉnh xích tải, bạc cạnh và bánh sau ra khỏi cangkang sau.



Lắp

- Thực hiện theo quy trình ngược với lúc tháo để lắp bánh sau.
- Siết chặt ốc trục sau.

Lực siết: 59 N·m (6,0 kgf·m, 44 lbf·ft)

- Siết chặt ốc cần hãm phanh.

Lực siết: 22 N·m (2,2 kgf·m, 16 lbf·ft)

- Điều chỉnh hành trình tự do bàn đạp phanh sau. ► T. 64
- Điều chỉnh độ chùng xích tải. ► T. 71
- Sau khi lắp bánh xe, đạp phanh vài lần sau đó kiểm tra xem bánh xe có quay tự do không. Kiểm tra bánh xe cẩn thận xem có bị dính phanh hoặc không quay tự do không.

- Lắp nắp hộp xích tải. ► T. 71

Nếu không có dụng cụ cân lực, hãy mang đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được lắp đúng cách.

Lắp ráp không đúng cách có thể dẫn tới mất khả năng phanh.

Chốt chẻ đã sử dụng có thể không còn khả năng khóa an toàn hiệu quả. Luôn nhớ sử dụng chốt chẻ mới để thay thế.

Bình điện hồng

Sử dụng máy sạc bình điện dành cho xe máy để sạc bình điện.

Tháo bình điện ra khỏi xe trước khi sạc.

Không sử dụng máy sạc bình điện dùng cho ô tô để sạc vì có thể gây quá nhiệt bình điện và làm hỏng bình điện.

Nếu bình điện không phục hồi sau khi sạc, hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm.

LƯU Ý

Chúng tôi khuyến cáo bạn không sử dụng bình điện dùng cho ô tô để khởi động xe vì có thể gây hư hỏng hệ thống điện trên xe.

Cháy bóng đèn

Thực hiện theo quy trình sau để thay thế bóng đèn cháy.

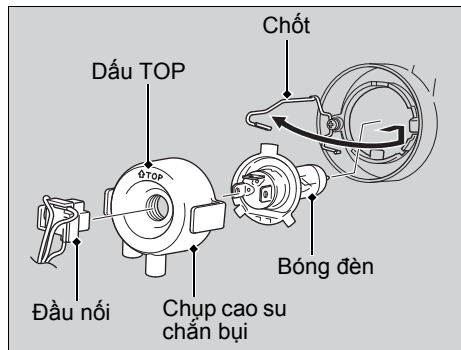
Vặn khóa điện sang vị trí OFF hoặc LOCK. Hãy để bóng đèn nguội hẳn trước khi thay thế.

Không sử dụng bóng đèn khác loại đã quy định.

Kiểm tra bóng đèn đã được thay xem có hoạt động đúng cách trước khi lái không.

Để biết thông số bóng đèn, vui lòng tham khảo phần “Thông số kỹ thuật.” ➡ T. 105

I Bóng đèn pha

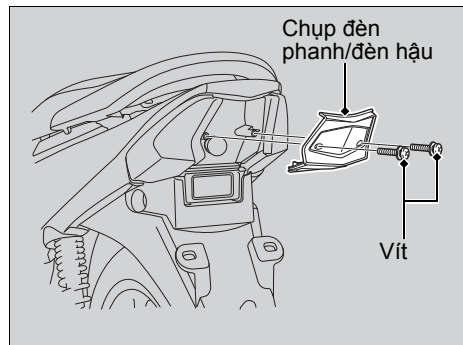


1. Tháo cụm đèn trước. ► T. 52
2. Tháo đầu nối.
3. Tháo chụp cao su chắn bụi.
4. Ấn nhẹ lên chốt và vận nó theo chiều kim đồng hồ cho đến khi nó rời ra khỏi hộp đèn pha.
5. Tháo bóng đèn.
6. Lắp bóng đèn mới theo thứ tự ngược với lúc tháo.
► Lắp chụp cao su chắn bụi sao cho dấu TOP hướng lên trên.
7. Lắp các chi tiết còn lại theo thứ tự ngược với lúc tháo.

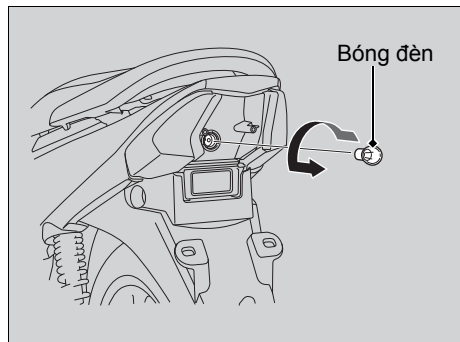
Không chạm tay vào bề mặt kính của bóng đèn. Nếu chạm tay vào bóng đèn, hãy lau sạch dầu tay bằng giẻ thấm cồn.

Bóng đèn phanh/Đèn hậu

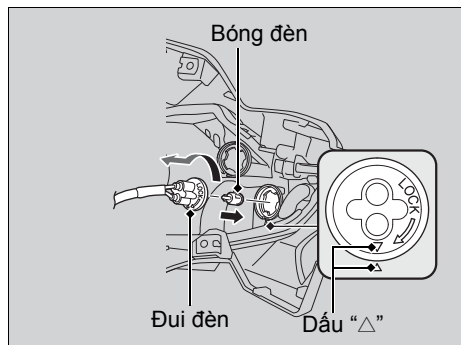
1. Tháo chụp đèn phanh/đèn hậu bằng cách tháo các vít.



2. Nhấn nhẹ lên bóng đèn và vặn nó ngược chiều kim đồng hồ.
3. Lắp bóng đèn mới theo thứ tự ngược với lúc tháo.
4. Lắp các chi tiết còn lại theo thứ tự ngược với lúc tháo.



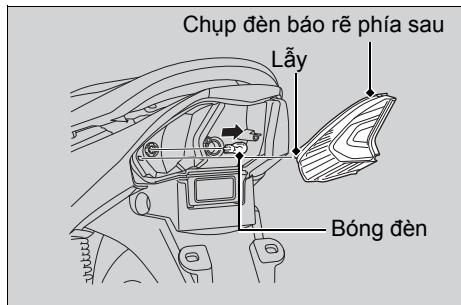
I Bóng đèn báo rẽ phía trước



1. Tháo cụm đèn trước. ► T. 52
2. Vặn đui đèn ngược chiều kim đồng hồ và kéo nó ra.

3. Kéo bóng đèn ra mà không cần xoay.
4. Lắp bóng đèn mới theo thứ tự ngược với lúc tháo.
 - Lắp đui đèn bằng cách xoay nó theo chiều kim đồng hồ. Đảm bảo dấu “△” trên đui đèn và hộp đèn báo rẽ trước phải khớp với nhau.
 - Chỉ sử dụng bóng đèn màu hổ phách.
5. Lắp các chi tiết còn lại theo thứ tự ngược với lúc tháo.

► Bóng đèn báo rẽ phía sau



1. Tháo chụp đèn phanh/đèn hậu. ► T. 88
2. Tháo chụp đèn báo rẽ phía sau bằng cách tháo lấy.
3. Kéo bóng đèn ra mà không cần xoay.
4. Lắp bóng đèn mới theo thứ tự ngược với lúc tháo.
► Chỉ sử dụng bóng đèn màu hổ phách.

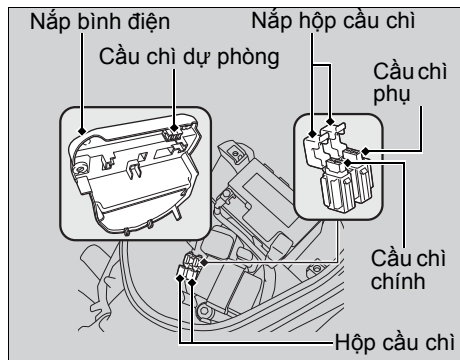
5. Lắp các chi tiết còn lại theo thứ tự ngược với lúc tháo.

Cháy cầu chì

Trước khi sửa chữa cầu chì, hãy tham khảo phần “Kiểm tra và thay thế cầu chì.” ► T. 41

Hộp cầu chì

1. Tháo nắp bình điện. ► T. 50
2. Mở nắp hộp cầu chì.
3. Kéo cầu chì cũ ra. Nếu cầu chì bị hỏng, lắp cầu chì mới.
► Cầu chì dự phòng được gắn ở mặt sau của nắp bình điện.
4. Đóng nắp hộp cầu chì.
5. Lắp nắp bình điện.
6. Đóng yên xe.



LƯU Ý

Nếu cầu chì liên tục bị hỏng, có khả năng hệ thống điện bị trục trặc. Hãy mang xe tới cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.

Thông tin

Chìa khóa xe.....	T. 93
Các thiết bị, công tắc điều chỉnh & các đặc tính khác.....	T. 94
Chăm sóc xe.....	T. 95
Bảo quản xe.....	T. 97
Vận chuyển xe.....	T. 98
Bạn & Môi trường xung quanh.....	T. 99
Số khung, số máy.....	T. 100
Xăng chứa cồn.....	T. 101
Bộ chuyển đổi chất xúc tác.....	T. 102

Chìa khóa xe

Chìa khóa điện

Cần lưu giữ mã số chìa khóa ở trong bộ chìa khóa gốc và ghi lại nó vào trong cuốn sách này.

Cất giữ chìa khóa dự phòng ở nơi an toàn.

Để làm lại chìa khóa, hãy mang chìa khóa dự phòng hoặc mã số chìa đến cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Nếu để mất toàn bộ chìa khóa và mã số chìa, cửa hàng Honda ủy nhiệm có thể sẽ phải tháo toàn bộ ổ khóa điện để xác định mã số chìa khóa.

Sử dụng móc treo chìa khóa bằng kim loại có thể làm xước khu vực xung quanh ổ khóa điện.

Các thiết bị, công tắc điều chỉnh & các đặc tính khác

Ổ khóa điện

Để khóa điện ở vị trí ON khi động cơ dừng hoạt động sẽ làm hao hụt điện áp bình điện.

Không được vặn chìa khóa khi đang lái xe.

Đồng hồ đo quãng đường

Đồng hồ đo quãng đường sẽ hồi về 0 khi giá trị đọc được trên đồng hồ vượt quá 99999,9.

Túi đựng tài liệu

Có thể cất giữ sách hướng dẫn sử dụng, thông tin đăng ký xe, bảo hiểm xe máy bên trong túi nhựa gắn ở mặt dưới của yên xe.

Chăm sóc xe

Thường xuyên vệ sinh và đánh bóng xe là nhiệm vụ quan trọng nhằm duy trì tuổi thọ của xe. Một chiếc xe được vệ sinh sạch sẽ có thể dễ dàng phát hiện ra vấn đề trục trặc. Muối biển hoặc muối trên đường đi có thể làm tăng khả năng rỉ sét cho xe. Do vậy, luôn nhớ phải rửa xe sạch sẽ sau khi đi trên những đoạn đường gần biển hoặc có muối trên đường.

Rửa xe

Hãy để động cơ, ống xả, phanh và các chi tiết có nhiệt độ cao nguội hẳn trước khi rửa xe.

1. Loại bỏ hết bụi bẩn bằng vòi nước có áp suất thấp sử dụng trong vườn.
2. Nếu cần, hãy sử dụng một miếng xốp hoặc khăn mềm nhúng vào dung dịch tẩy rửa nhẹ để lau xe.
 - ▶ Vệ sinh các chụp đèn pha, ốp nhựa và các chi tiết bằng nhựa khác thật cẩn thận để tránh làm xước chúng. Tránh phun nước trực tiếp vào lọc gió, ống xả và các chi tiết của hệ thống điện.

3. Xả sạch xe bằng nhiều nước và dùng giẻ mềm để lau khô xe.
4. Sau khi xe đã được lau khô, hãy bôi trơn các chi tiết chuyển động trên xe.
 - ▶ Chắc chắn rằng dầu bôi trơn không bám vào phanh hoặc lốp xe. Đĩa phanh, má phanh, trống phanh hoặc guốc phanh bị bám dầu động cơ sẽ làm giảm đáng kể hiệu quả của phanh và có thể gây ra tai nạn.
5. Bôi trơn xích tải ngay sau khi rửa xe và lau khô xe.
6. Bôi một lớp dầu bảo quản để chống rỉ sét cho xe.
 - ▶ Không sử dụng dầu bảo quản có chứa hóa chất hoặc chất tẩy rửa mạnh. Vì những chất này có thể làm hư hỏng các chi tiết kim loại và sơn nhựa trên xe. Không để dầu bảo quản bắn vào lốp xe và phanh.
 - ▶ Đối với các chi tiết sơn mờ trên xe, tránh không để dầu bảo quản bám vào các chi tiết đó.

▮ Lưu ý khi rửa xe

Làm theo hướng dẫn sau khi rửa xe:

- Không sử dụng vòi nước có áp suất cao để rửa xe:
 - ▶ Vòi xịt nước áp suất cao có thể gây hư hỏng các chi tiết chuyển động hoặc các chi tiết điện trên xe làm cản trở hoạt động của các chi tiết này.
 - ▶ Nước lọt vào bên trong có thể bị hút vào chế hòa khí và/hoặc vào lọc gió.
- Không được phun nước trực tiếp vào khu vực ống xả:
 - ▶ Nước lọt vào ống xả có thể ngăn cản quá trình khởi động và gây rỉ sét bên trong ống xả.
- Làm khô phanh:
 - ▶ Nước lọt vào hệ thống phanh làm giảm hiệu quả của phanh. Sau khi rửa xe, bóp phanh ngắt quãng ở tốc độ thấp để làm khô phanh.
- Không phun nước trực tiếp vào dưới yên xe:
 - ▶ Nước lọt vào bên trong hộp đựng đồ dưới yên xe có thể làm hỏng các tài liệu hoặc các vật dụng khác bên trong cốp xe.

- Không phun nước trực tiếp vào lọc gió:
 - ▶ Nước lọt vào bên trong lọc gió có thể cản trở động cơ khởi động.
- Không phun nước trực tiếp vào khu vực xung quanh đèn pha:
 - ▶ Hơi nước tích tụ bên trong đèn pha sẽ biến mất một vài giờ sau khi nổ máy.
- Không được bôi dầu bảo quản hoặc dầu làm bóng lên bề mặt các chi tiết sơn mờ:
 - ▶ Sử dụng khăn mềm hoặc miếng xốp mềm nhúng với nhiều nước và chất tẩy rửa nhẹ để vệ sinh các bề mặt chi tiết sơn mờ. Sử dụng khăn mềm, sạch để lau khô.

Các chi tiết bằng nhôm

Nhôm dễ bị rỉ sét khi tiếp xúc với bụi bẩn, bùn đất hoặc muối trên đường. Vệ sinh các chi tiết bằng nhôm đều đặn và thực hiện theo những hướng dẫn sau để tránh làm trầy xước bề mặt nhôm:

- Không dùng bàn chải sợi cứng, giẻ rửa bát bằng sợi thép hoặc các dụng cụ vệ sinh khác có khả năng mài mòn.
- Tránh không để các bề mặt chi tiết bằng nhôm va chạm với lề đường.

Các ốp nhựa

Thực hiện theo những hướng dẫn sau để tránh làm trầy xước các ốp nhựa:

- Vệ sinh ốp nhựa bằng xốp mềm và nhiều nước.
- Để loại bỏ các vết bám trên ốp nhựa, hãy sử dụng dung dịch tẩy rửa được pha loãng với nước và xả sạch bằng nhiều nước.
- Tránh để xăng, dầu phanh hoặc chất tẩy rửa bám vào bảng thiết bị, các ốp nhựa hoặc đèn pha.

Ống xả

Đối với ống xả có lớp sơn bên ngoài, không dùng nước rửa bát để vệ sinh. Sử dụng chất tẩy rửa trung tính để vệ sinh bề mặt ống xả. Nếu bạn không chắc là ống xả đã được sơn hay chưa, hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Bảo quản xe

Nếu bảo quản xe ở ngoài trời, nên sử dụng tấm che phủ toàn bộ xe.

Nếu không sử dụng xe trong thời gian dài, hãy thực hiện theo các bước sau:

- Rửa xe và bôi dầu bảo quản lên tất cả các bề mặt sơn (ngoại trừ các bề mặt sơn mờ). Bôi dầu chống rỉ sét vào các chi tiết mạ crom.
- Bôi trơn xích tải. ➤ T. 44
- Dựng xe bằng chân chống đứng và đặt lên bệ sao cho cả hai bánh không chạm đất.
- Sau khi hết mưa, hãy tháo tấm che phủ xe ra và để cho xe khô ráo.

Vận chuyển xe

- Tháo bình điện (▶ T. 50) để tránh hao hụt điện áp.
Sạc bình điện ở nơi râm mát và thông thoáng.
 - ▶ Khi không sử dụng bình điện, hãy rút cực âm (-) ra khỏi bình điện để tránh hao hụt điện áp.
- Sau khi hết thời gian bảo quản, hãy kiểm tra bảo dưỡng xe định kỳ theo các hạng mục đưa ra trong Lịch bảo dưỡng.

Vận chuyển xe

Nếu cần phải vận chuyển xe, nên sử dụng ô tô chuyên chở hoặc ô tô tải có sàn phẳng, ô tô có trang bị thang tải hoặc thang nâng xe, có dây chằng chắc chắn. Không được kéo rê xe một bánh hoặc hai bánh trên đường.

LƯU Ý

Kéo rê xe trên đường có thể gây hư hỏng nghiêm trọng đến hệ thống truyền động.

Bạn & Môi trường xung quanh

Sở hữu một chiếc xe và lái xe là một trải nghiệm rất thú vị, tuy nhiên cần phải chú ý đến việc bảo vệ môi trường xung quanh.

Lựa chọn nước rửa vệ sinh xe thích hợp

Sử dụng chất tẩy rửa sinh học để rửa xe. Tránh dùng nước rửa dạng xịt có chứa chất CFCs phá hủy tầng ô zôn.

Tái chế chất thải

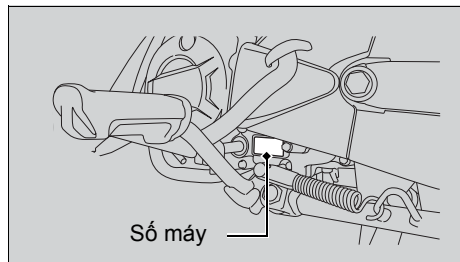
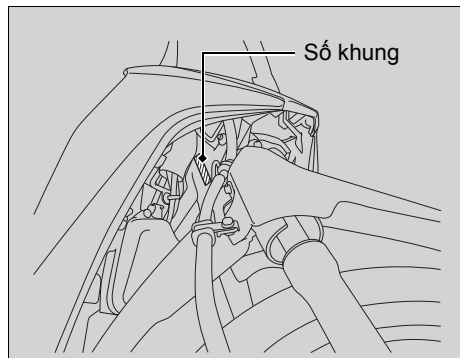
Xả dầu và các chất thải độc hại khác vào một bình kín và mang tới trung tâm tái chế. Liên hệ với các cơ quan nhà nước và địa phương hoặc các dịch vụ về môi trường để tìm kiếm nơi xử lý chất thải gần nơi bạn đang sống để được hướng dẫn xử lý đối với các

chất thải không tái sử dụng được. Không đổ dầu động cơ đã sử dụng vào thùng rác hoặc đổ xuống kênh mương, xuống đường. Xăng, dầu đã qua sử dụng và một số dung môi tẩy rửa khác có chứa chất độc hại có thể gây hại cho những người thu gom rác thải và gây nhiễm độc nguồn nước sinh hoạt, sông, hồ và đại dương.

Số khung, số máy

Số khung và số máy là cơ sở để nhận dạng chiếc xe của bạn và cần phải có khi đi đăng ký xe. Khi đặt phụ tùng thay thế cần phải có thông tin về số khung và số máy này.

Nên ghi lại số khung, số máy và lưu giữ ở nơi an toàn.



Xăng chứa cồn

Một số loại xăng pha cồn thông thường có sẵn trên thị trường có tác dụng làm giảm lượng khí thải ra môi trường đáp ứng tiêu chuẩn khí sạch. Nếu bạn có ý định sử dụng xăng pha cồn, hãy kiểm tra chắc chắn loại xăng đó không chứa chì và đạt chỉ số ốc tan tối thiểu.

Sau đây là hỗn hợp xăng pha cồn có thể sử dụng trên xe của bạn:

- Chứa không quá 10% ethanol (ethyl alcohol).
- ▶ Xăng có chứa ethanol được bán trên thị trường dưới tên là Gasohol.

Sử dụng xăng chứa trên 10% ethanol có thể:

- Phá hủy lớp sơn bên trong bình xăng.
- Phá hủy các đường ống xăng bằng cao su.
- Gây rỉ sét bình xăng.
- Làm máy vận hành kém.

LƯU Ý

Sử dụng hỗn hợp xăng pha cồn có chứa lượng ethanol cao quá mức cho phép có thể gây hư hỏng các chi tiết nhựa, cao su và kim loại của hệ thống xăng.

Nếu phát hiện xe có triệu chứng hoặc vấn đề liên quan đến vận hành, hãy thử đổi sang dùng loại xăng khác.

Bộ chuyển đổi chất xúc tác

Loại xe này được trang bị bộ chuyển đổi xúc tác ba nguyên tố. Bộ chuyển đổi chất xúc tác này bao gồm các kim loại quý được sử dụng làm chất xúc tác trong các phản ứng hóa học ở nhiệt độ cao nhằm chuyển đổi các khí Hydrocacbon (HC), cacbon monoxit (CO) và Nito oxit (NOx) trong khí xả thành những hợp chất an toàn.

Nếu bộ chuyển đổi này hỏng thì nó sẽ gây ô nhiễm không khí và ảnh hưởng tới việc vận hành của động cơ. Cần phải thay mới bằng phụ tùng chính hãng của Honda hoặc loại tương đương.

Thực hiện theo các hướng dẫn sau đây để bảo vệ bộ chuyển đổi chất xúc tác của xe.

- Luôn sử dụng xăng không chì. Xăng có chì sẽ làm hỏng bộ chuyển đổi chất xúc tác.
- Giữ động cơ ở điều kiện hoạt động tốt.
- Nếu thấy động cơ không nổ máy, chết máy hoặc không vận hành đúng cách, hãy tắt máy và mang đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được sửa chữa.

■ Các bộ phận chính

Chiều dài	1.920 mm	
Chiều rộng	AFS110MS	690 mm
	AFS110MD/MCS	702 mm
Chiều cao	1.075 mm	
Khoảng cách hai bánh xe	1.217 mm	
Khoảng sáng gầm xe	141 mm	
Góc nghiêng phuộc trước	26° 30'	
Chiều dài vết quét	68 mm	
Khối lượng bản thân	AFS110MCS	99 kg
	AFS110MD/MS	98 kg
Khối lượng trọng tải tối đa *1	155 kg	
Khối lượng hành lý tối đa *2	Hộp đựng đồ	5 kg
Khả năng chở người	Người lái và một người ngồi sau	
Bán kính quay tối thiểu	1,90 m	

*1 Bao gồm người lái, người ngồi sau, toàn bộ hành lý và phụ kiện kèm theo.

*2 Bao gồm khối lượng của hành lý và phụ kiện đi kèm.

Dung tích xy lanh	109,1 cm ³ (6.66 cu-in)	
Đường kính xy lanh x Hành trình piston	50,000 × 55,597 mm (1,9685 × 2,1889 in)	
Tỷ số nén	9,0:1	
Xăng	Xăng không chì	
	Xăng khuyến dùng: RON 95 hoặc cao hơn	
Dung tích bình xăng:	3,7 lít (0,98 US gal, 0,81 Imp gal)	
Bình điện	GTZ4V	
	12V-3 Ah (10 HR)	
	YTZ4V	
	12V-3 Ah (10 HR)	
	PTZ4V	
Tỉ số truyền	Số 1	2,615
	Số 2	1,555
	Số 3	1,136
	Số 4	0,916
Tỉ số truyền giảm tốc cuối (sơ cấp/cuối)	4,059 / 2,642	

Thông số kỹ thuật

■ Dữ liệu sửa chữa

Kích cỡ lốp	Lốp trước	70/90-17M/C 38P
	Lốp sau	80/90-17M/C 50P
Kiểu lốp		có săm
Lốp khuyến dùng	Lốp trước	IRC NR69
		VEE RUBBER V357F
	Lốp sau	CHENG SHIN C-6016
		IRC NR69
Áp suất lốp	Lốp trước	VEE RUBBER V357R
		CHENG SHIN C-6016R
	Lốp sau	(Người điều khiển)
		200 kPa (2,00 kgf/cm ² , 29 psi)
Áp suất lốp	Lốp trước	(Người lái và người ngồi sau)
		200 kPa (2,00 kgf/cm ² , 29 psi)
	Lốp sau	(Người điều khiển)
		225 kPa (2,25 kgf/cm ² , 33 psi)
Bugi	(tiêu chuẩn)	(Người lái và người ngồi sau)
		280 kPa (2,80 kgf/cm ² , 41 psi)
	(tiêu chuẩn)	CPR6EA-9S (NGK)
		U20EPR9S (DENSO)
Khe hở bugi		0,8 - 0,9 mm
Tốc độ cảm chừng		1.400 ± 100 (vòng/phút)
Dầu động cơ khuyến dùng		Dầu máy Honda 4 kỳ , SG phân loại theo nhãn API hoặc loại cao hơn, ngoại trừ loại dầu có dòng chữ "Energy Conserving" hoặc "Resource Conserving", dầu MA theo tiêu chuẩn JASO T 903, độ nhớt SAE 10W-30

Dung tích dầu động cơ	Sau khi xả	0,8 lít (0,8 US qt, 0,7 Imp qt)
	Sau khi rã máy	1,0 lít (1,1 US qt, 0,9 Imp qt)
Dầu phanh khuyến dùng	AFS110MS/MCS	Dầu phanh Honda DOT 3 hoặc DOT 4
Dầu bôi trơn xích tải khuyến dùng	Dầu bôi trơn xích tải. Nếu không có sẵn dầu bôi trơn xích tải, hãy sử dụng dầu bôi trơn bánh răng SAE 80 hoặc 90.	
Độ chùng xích tải	30 - 40 mm	
Xích tải tiêu chuẩn	KMC 420JB	
	DID420AD	
	RK420SL	
Kích cỡ không tiêu chuẩn	Số lượng mắt xích	102
	Nhông tải	14 răng
	Nhông dẫn động cuối	37 răng

■ **Bóng đèn**

Đèn pha	12 V - 35/35 W
Đèn phanh/Đèn hậu	12 V - 18/5 W
Đèn báo rẽ trước	12 V - 10 W × 2
Đèn báo rẽ sau	12 V - 10 W × 2

■ **Cầu chì**

Cầu chì chính	10 A
Các cầu chì khác	7,5 A

■ **Thông số lực siết**

Vít nắp hộp xích tải	7 N·m (0,7 kgf·m, 5 lbf·ft)
Bu lông xả dầu động cơ	24 N·m (2,4 kgf·m, 18 lbf·ft)
Ốc trục trước	59 N·m (6,0 kgf·m, 44 lbf·ft)
Ốc cần hãm	22 N·m (2,2 kgf·m, 16 lbf·ft)
Ốc trục sau	59 N·m (6,0 kgf·m, 44 lbf·ft)

B	
Bảng thiết bị	18
Bánh xe	
Tháo bánh sau	84
Tháo bánh trước	82
Bảo dưỡng	
An toàn bảo dưỡng	34
Lịch bảo dưỡng	35
Nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản	38
Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng	34
Bảo quản xe	97
Bình điện	40, 50
Bộ dụng cụ	32, 49
Bóng đèn	
Báo rẽ phía sau	90
Báo rẽ phía trước	89
Đèn pha	87
Đèn phanh/Đèn hậu	88
C	
Các công tắc	20
Các đèn báo	19
Cần le gió	25

Cảnh báo khi lái xe	7
Cảnh báo về an toàn	6
Cầu chì	41, 91
Chăm sóc xe	95
Chân chống nghiêng	68
Chìa khóa điện	93
Chỗ để đồ	
Dụng cụ	32
Hộp đựng đồ	31
Túi đựng tài liệu	32, 94
Công tắc đèn pha	20
Công tắc đèn pha/cốt	20
Công tắc đèn phanh	67

D	
Dải giới hạn tốc độ các số	18
Dầu	
Động cơ	42, 56
Dụng cụ	8

Đ	
Đèn báo không số	19
Đèn báo pha	19

Đèn báo rẽ	19
Đèn báo vị trí số	19
Độ rọi đèn pha	76
Đổ xăng	29
Động cơ	
Dầu	42, 56
Khởi động động cơ	24
Số máy	100
Động cơ bị ngập xăng	26
Đồng hồ đo quãng đường	18
Đồng hồ tốc độ	18
G	
Gasohol	102
Giới hạn về trọng tải	11
H	
Hộp đựng đồ	
Bộ dụng cụ	32, 49
Túi đựng tài liệu	32, 94
Hướng dẫn về trọng tải	11
K	
Khóa cổ lái	21

Khóa điện	21, 24
Khởi động động cơ	24
Khuyên dùng	
Dầu	42
Xăng	29

L

Lốp xe	
Áp suất lốp	45, 104
Thay lốp	45, 79
Thủng lốp	79

M

Móc giữ mũ bảo hiểm	31
Môi trường xung quanh	99

N

Nút còi	20
Nút đề	20, 24

P

Phanh	
Dầu phanh	59
Mòn guốc phanh	66
Mòn má phanh	60

Phanh	7
Phụ kiện	10

Q

Quy trình rửa xe	95
Quy trình sang số	27
Quy trình vận hành cơ bản	12

S

Số khung	100
Số khung, số máy	100

T

Tay ga	74
Thay đổi thiết kế	10
Thông số kỹ thuật	103
Tìm kiếm hư hỏng	77
Trang phục bảo hộ	6
Trục trục về điện	86

V

Vận chuyển xe	98
Vị trí các bộ phận	14

X**Xăng**

Đồng hồ báo xăng	18
Dung tích bình xăng	29
Lượng xăng còn lại	18
Khuyên dùng	29
Van	23
Xăng	29, 101
Xăng chứa cồn	101
Xích tải	43, 69